

CUỐN THỨ 18

Giá : 0 \$ 40

80
INDO-CHINOIS

622
(18)

三國演義

TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

NGƯỜI DỊCH :

Nguyễn-an-Cu

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N^o 9748

TÍN-ĐỨC THƯ-XÃ XUẤT BẢN

37, rue Sabourain, Saigon

(Bản này của ông Đinh-thái-Sơn đã bán đứt cho bản-xã)

In lần thứ ba

CẤM IN TRÙNG

Cuốn nào không có dấu riêng của nhà xuất bản là đồ gian.

809 m. b. ch.
622



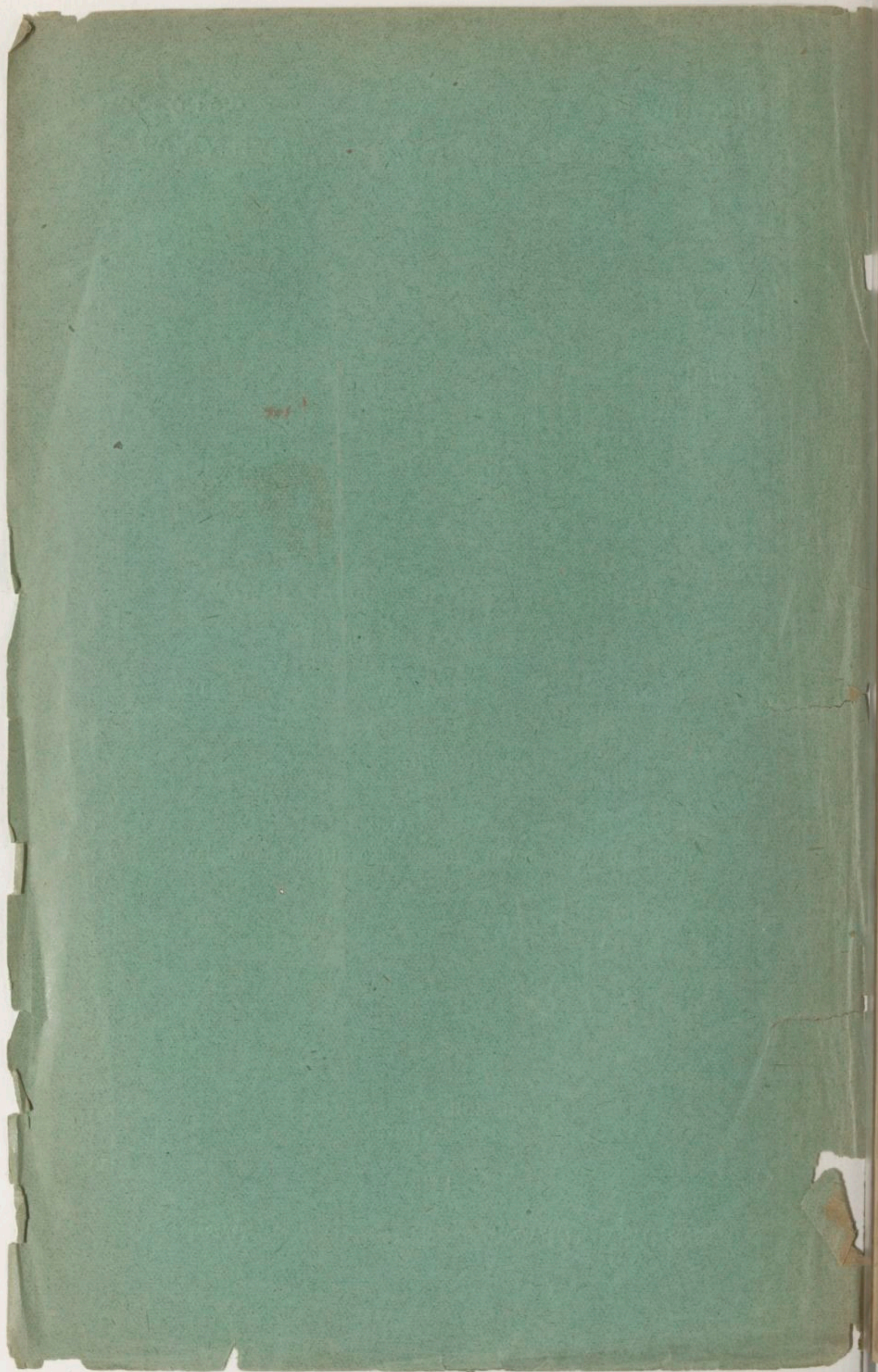
SAIGON

IMPRIMERIE DU CENTRE

68-70, Rue Pellerin

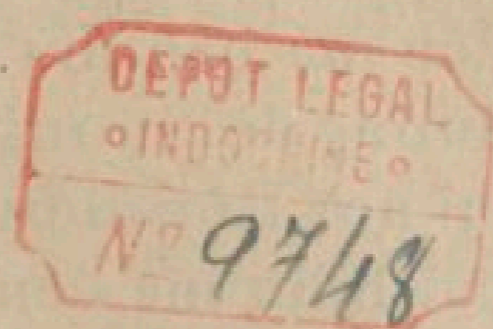
1928

J. Samon



TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ MƯỜI TÁM



Huỳnh-Trung chém Hạ-hầu-Huyền rồi, binh Tào vỡ tan, kiếm nơi mà trốn. Trung bèn nhơn thế đoạt lấy Định-quân-sơn. Trương-Hấp đem binh ra cự. Trung với Trần-Thức hai người hiệp sức đánh nhau một trận, Trương-Hấp thua chạy, xảy nghe bên núi có một đạo binh xốc ra đón đường, lại có một viên đại-tướng đi đầu la lớn tiếng rằng : « Thường-sơn Triệu-tử-Long ở đây. » Hấp cả kinh, lật đật dẫn binh chạy tước về Định-quân-sơn, lại thấy trước mặt có một đạo binh đến, xem ra là Đồ-Tập. Tập nói : « Định-quân-sơn đã bị Lưu-Phong Mạnh-Đạt lấy rồi. » Hấp cả kinh, bèn đi với Đồ-Tập dẫn binh thua ấy qua Hớn-thủy mà đóng trại, nhứt diện sai người phi báo cùng Tào-Tháo. Tháo nghe Huyền thác thì khóc rờng. Mới rõ lời ông Quán-Lạc đã nói : *Tam bác tung hoành. Nghĩa là nhằm năm nay Kiến-an thứ hai mươi bốn. Huỳnh trụ ngộ hồ. Nghĩa là nhằm tháng dần năm hợi. Định-quân chi nam. Nghĩa là trại phía Nam núi Định-quân. Thương chiếc nhứt cồ. Nghĩa là gãy hết một cánh tay, vì Hạ-hầu-Huyền với Tào-Tháo có tình thù-tức đó.* Tháo khiến người tìm Quán-Lạc, khi ấy Lạc đã đi đâu mất rồi. Tháo giận Huỳnh-Trung lắm, bèn khiến Từ-Quảng làm Tiên-phương và bôn thân cầm binh lớn đi đến Định-quân-sơn mà báo thù cho Hạ-hầu-Huyền. Binh đến Hớn-thủy, Trương-Hấp, Đồ-Tập tiếp vào và thua rằng : « Nay Định-quân-sơn đã thất rồi, phải dời lương-thảo nơi núi

Văn-Sinh, tên là Mộ-dụng-Liệt.) Tướng ấy vồ ngựa hươi đao, cự với Triệu-Vân, bị Triệu-Vân đâm một giáo chết tươi, binh Tào vỡ chạy. Vân thẳng riết vào trùng vây; lại gặp một đạo binh ra đón nữa (tướng này là Tiêu-Bình.) Vân nạt lớn mà hỏi rằng: « Binh Thục ở đâu? » Bình nói: « Ta giết hết rồi. » Vân cả giận, giục ngựa xốc lại đâm một giáo liền nhào tốt.

Triệu-Vân đánh vỡ hết binh Tào, thẳng riết dưới Bắc-sơn, thì thấy Trương-Hấp, Từ-Quảng dương vây Huỳnh-Trung; quân-sĩ đã mỏi mệt lắm. Vân nạt một tiếng lớn, hươi thương giục ngựa xốc vào trùng vây, tả xung hữu đột như vào trong chốn không ai, Trương-Hấp Từ-Quảng thất kinh không dám cự địch. Vân bèn cứu Huỳnh-Trung ra khỏi, và đánh và chạy, chạy đến đâu quân Tào không dám cản trở. Tháo ở trên gò-cao xem thấy bèn hỏi chư-tướng rằng: « Tướng ấy là ai? » Có kẻ biết, ra mà thưa rằng: « Tướng ấy là Thường-sơn Triệu-tử-Long đó. » Tháo hỏi nữa rằng: « Hay là người anh hùng hồi trận Đương-dương Trường-bản đó chăng? » Người ấy thưa rằng: « Phải. » Tháo kịp truyền lệnh rằng: « Triệu-tử-Long đến đâu, thì chớ nên khinh địch. »

Triệu-Vân cứu Huỳnh-Trung khỏi vây rồi. Lại có quân sĩ lấy tay chỉ phía Đông-nam mà thưa với Triệu-Vân rằng: « Trương-Trứ còn bị vây kia kia. » Vân nghe nói không về trại, lại nhắm phía Đông-nam mà thẳng đến, đi đến đâu binh Tào thấy cờ đề chữ Thường-sơn Triệu-tử-Long thì biết là đồng tướng hồi Đương-dương Trường-bản, đều truyền đồn với nhau mà chạy trốn hết. Vân lại cứu Trương-Trứ khỏi vây nữa. Tháo thấy Triệu-Vân xông xung tây đột tới đâu không ai dám ngăn trở chi hết, cho nên đã cứu khỏi Huỳnh-Trung, lại cứu luôn Trương-Trứ nữa, thì nổi nóng, bèn thân cầm binh mà rượt theo, song khi ấy Triệu-Vân đã về đến trại mình rồi. Trương-Dực ra tiếp, ngó thấy phía sau có bụi bay, biết là binh Tào rượt theo, bèn nói với Triệu-Vân rằng: « Kia kia, binh Tào rượt theo gần tới, phải khiến quân đóng cửa trại, còn ta lên trên địch lâu mà giữ gìn. » Vân nạt rằng: « Đừng đóng cửa trại, vậy chớ người không nhớ hồi Đương-dương Trường-

bản, ta có một người một ngựa, còn xem tám mươi ba muôn binh Tào dường như cỏ rất thay, huống chi ngày nay có binh có tướng còn sợ gì kia ? » Nói rồi bèn khiến quân cung-nỏ-thủ ra núp nơi mé hào ngoài trại, mà trong trại thì lẫn lộn hết. Còn Triệu-Vân thì một giáo một ngựa đứng trước cửa trại.

Nói về Trương-Hấp, Từ-Quảng đem binh rượt theo, vừa đến Thục trại ; thì mặt trời đã lặn : mà trong trại thì lặn tanh, thấy Triệu-Vân một giáo một ngựa đứng trước cửa trại, hai tướng ấy thấy đều hồ nghi không dám xốc tới. Còn đương dự dự thì Tào-Tháo đã kéo binh đến, giục quân xốc tới. Ba quân vâng lệnh ó lên một tiếng, kéo rượt tới Thục-trại, thì thấy Triệu-Vân cỡi ngựa cầm giáo đứng bình yên nơi cửa trại, không hề nhúc nhích. Binh Tào thấy vậy sanh nghi, không dám tới, quày ngựa trở lại, Triệu-Vân thấy binh Tào quày lại, liền cầm giáo mà ngoắc quân cung-nỏ-thủ, quân ấy liền loạn xạ. Lúc ấy trời đã tối rồi, cho nên Tào-Tháo không biết binh Thục nhiều ít thế nào, bèn quất ngựa chạy trước, còn sau lưng thì nghe tiếng trống vang dầy. Binh Thục rượt đến. Binh Tào giành nhau mà chạy, lộn xộn đạp lấy nhau. Chạy ào đến mé sông Hớn-thủy, bị té xuống sông nhiều lắm. Triệu-Vân, Huỳnh-Trung, Trương-Trứ mỗi người đều đem một đạo binh rượt theo rất gấp.

Tào-Tháo đương lo chạy chết, xảy có Lưu-Phong Mạnh-Đạt đem hai đạo binh qua Mễ-thương-sơn nổi lửa đốt hết lương thảo. Tháo bèn bỏ hết lương thảo bên Bắc-sơn mà về Nam-trịnh. Còn Trương-Hấp Từ-Quảng không yên cũng bỏ trại mà chạy. Triệu-Vân thì chiếm Tào-trại, Huỳnh-Trung thì đoạt lấy lương thảo và dặng đồ binh khí rất nhiều. Trận ấy Huỳnh-Trung với Triệu-Vân cả thắng, bèn sai quân báo với Huyền-Đức. Huyền-Đức đi với Không-Minh đến Hớn-thủy mà hỏi lại, thì bộ-hạ của Triệu-Vân thuật hết các chuyện Triệu-Vân cứu Huỳnh-Trung, cự Hớn-thủy. Huyền-Đức nghe nói, bèn dắt Không-Minh đi xem các đường núi và sau núi thì cả mừng mà nói với Không-Minh rằng : « Triệu-tử-Long quả là tay lớn mặt. » Người sau có làm bài thi mà khen rằng :

*Một trận xưa Trường-bản,
Oai phong còn chưa đảm.
Xông trận thiệt anh hùng,
Giải vây nên đồng cảm.
Quỉ thần phải than vang,
Trời đất còn kinh thảm.
Thường-son, Triệu-tử-Long,
Ấy thiệt tay càng đảm.*

Từ ấy Huyền-Đức gọi Triệu-Vân là Hồ-oai-tướng-quân, thết đãi tướng-sĩ, yến ẩm cho đến tối. Xảy có quân báo nói : « Tào-Tháo kéo đại-binh đi theo đường nhỏ Tà-cốc mà qua lấy Hớn-thủy. » Huyền-Đức cười mà rằng : « Tào-Tháo có đến đây cũng không làm chi đặng. Ta liệu chắc là lấy đặng Hớn-trung. » Nói rồi bèn đem binh đến phía Tây sông Hớn-thủy mà cự.

Còn Tào-Tháo thì sai Từ-Quảng làm tiên-phuông kéo binh qua đánh. Dưới trướng có một người ra mà thưa rằng : « Tôi thông thuộc đường sá, xin cho tôi theo giúp Từ-tướng-quân mà phá Thục. » Tháo xem ra thì người ấy là người ở đất Nghiêm-cử họ Vương tên Bình tự Tử-quân, đương làm Nha-môn-tướng-quân. Tháo cả mừng, bèn cho Vương-Bình làm phó-tiên-phuông, theo giúp Từ-Quảng và đóng binh nơi phía Bắc Định-quân-son. Từ-Quảng và Vương-Bình đem binh đến Hớn-thủy thì Từ-Quảng khiến Bình đi trước phải qua khỏi sông mà bố trận. Bình nói : « Nếu binh qua sông rồi, đến khi gặp rút biết lui đường nào ? » Quảng nói : « Thuở trước Hàng-Tin lập trận mà sau lưng có sông. Ấy là : *Để nơi cho thoát mà lại sống.* » Bình nói : « Không phải đâu, thuở trước là Hàng-Tin liệu bên giặc vô mưu, mới dám dùng kế ấy. Nay Tướng-quân rõ đặng ý của Triệu-Vân và Huỳnh-Trung chẳng ? » Quảng nói : « Người hãy đem binh bộ mà cự địch, để ta đem binh mã mà phá giặc cho người xem. » Nói rồi bèn khiến quân bắt cầu đặng qua sông mà đánh với binh Thục.

Ấy là :

*Ngụy nhơn, làm lối noi Hàng-Tin,
Thục tướng, ai dè thiệt Tử-Phòng.*

Muốn biết thắng bại thê nào, vã xem hồi sau phân giải.

ĐỆ THẤT THẬP NHỊ HỒI

Gia - các - Lượng lấy đặng Hớn - trung,

Tào - a - mang lui về Tà - cốc.

Nói về Từ-Quảng đem binh qua Hớn - thủy, Vương - Bình cang hoài cũng không nghe. Qua đến Hớn - thủy mới đóng dinh. Huỳnh-Trung, Triệu-Vân thưa với Huyền-Đức rằng : « Chúng tôi xin dẫn bốn bộ binh qua cự với binh Tào. » Huyền-Đức chịu cho. Hai người bèn đem binh ra đi. Huỳnh-Trung nói với Triệu-Vân rằng : « Nay Từ-Quảng ý mạnh mà đến đây, vậy ta đừng thêm đánh với nó ; chờ đến tối cho binh nó mỏi mệt rồi thì hai đừa ta phân binh làm hai đạo mà đánh nó. » Vân khen phải. Hai người đều cầm binh mà giữ gìn dinh trại.

Lúc ấy Từ-Quảng đem binh khêu chiến, từ giờ thìn cho đến giờ thân ; mà binh Thục không nhứt nhứt. Quảng giận, khiến hết thấy cung-nỗ-thủ đều tới trước mà bắn qua bên dinh Thục. Huỳnh-Trung nói với Triệu-Vân rằng : « Từ-Quảng khiến cung-nỗ-thủ ra bắn, ấy là có ý muốn lui binh. Vậy ta phải thừa thế ra đánh. » Nói vừa dứt lời, xảy có quân báo nói : « Đội quân hậu-tập của Từ-Quảng đều lui. » Huỳnh-Trung nghe báo liền khiến đánh trống và ó vang trời. Huỳnh-Trung bốn thân dẫn quân đi phía tả. Triệu-Vân dẫn quân đi phía hữu, hai đầu đánh giáp lại. Từ-Quảng cả thua, quân-sĩ sa xuống sông Hớn-thủy mà chết vô số. Từ-Quảng liều thác mà đánh, mới chạy ra khỏi. Về dinh mà trách Vương-Bình rằng : « Người thấy binh ta nguy cấp, sao người không cứu ? » Bình nói : « Nếu tôi đi cứu, thì trại này còn gì đâu ? Tôi đã cang ông hoài, tại ông không nghe, nên mới bị thua như vậy. » Quảng cả giận, có ý muốn chém Vương-Bình,

Đêm ấy Bình dẫn bốn bộ-binh nổi lửa mà đốt trại, làm cho binh Tào cả loạn Từ-Quảng phải bỏ binh mà chạy. Vương-Bình dẫn binh qua sông Hớn-thủy mà đuổi Triệu-Vân. Vân dắc ra mắt Huyền-Đức. Bình nói hết đường sá Hớn-thủy. Huyền - Đức cả mừng mà rằng : « Ta đặng

Vương-tử-quân đây, thì chắc là lấy Đặng Hớn-Trung.» Bèn cho Vương-Bình làm Thiên-tướng-quân lãnh làm Hướng-đạo-sứ.

Nói về Từ-Quảng chạy khỏi thác, về ra mắt Tào-Tháo mà nói : « Vương-Bình phản tâm, qua đầu Lưu-Bị rồi.» Tháo cả giận, bôn thân cầm binh đến lầy dinh trại Hớn-thủy. Triệu-Vân e mình ít binh khó chống. Bèn lui binh ra phía Tây sông Hớn-thủy. Hai đảng cách sông mà đóng trại sách, Huyền-Đức đi với Khổng-Minh đến mà xem binh thế. Khổng-Minh thấy trên dòng nước sông Hớn-thủy có một hòn Thổ-sơn, ước phục Đặng một ngàn binh, bèn về kêu Triệu-Vân mà dặn rằng : « Người phải dẫn năm trăm binh đều đem trống mõ theo, mà núp dưới Thổ-sơn ấy, hoặc là nửa đêm, hoặc là đến chập vạt, hễ mỗi lần nghe tiếng pháo trong dinh ta thì mỗi lần phải nổi tiếng và ó lên ; mà không nên ra đánh.» Triệu-Vân lãnh mạng ra đi. Khổng-Minh lên trên núi cao mà coi chừng.

Ngày sau binh Tào kéo đến khêu chiến, mà bên Thục thì không thấy một người ra đánh, cung tên cũng không thấy bắn. cho nên binh Tào phải trở về. Đêm ấy lúc canh khuya. Khổng-Minh thấy Tào-dinh đèn đuốc mới tắt, quân-sĩ đều nghỉ, bèn nổi tiếng pháo lên. Triệu-Vân nghe tiếng pháo ấy, thì đánh trống, la ó vang vầy.» Binh Tào thất kinh, ngỡ là binh đến cướp trại, lật dật ra khỏi dinh, thì không thấy chi hết. Mới trở vào dinh vừa muốn nghỉ, thì pháo lại đốt nữa, quân-sĩ ó nữa, trống mõ vang vầy nữa. Làm như vậy luôn cho tới ba đêm. binh Tào sợ sệt nằm không an. Tào-Tháo sợ phải lui binh lại ba chục dặm mà đóng trại nơi chỗ trống trải và rộng rãi. Khổng-Minh cười mà rằng : « Tào-Tháo tuy là biết binh pháp, song không rõ kế quĩ.» Nói rồi bèn mời Huyền-Đức qua sông Hớn-thủy mà đóng dinh, thì sông ấy về phía sau dinh. Huyền-Đức hỏi có gì ? Khổng-Minh nói : « Phải làm như vậy như vậy...» Tào-Tháo thấy Huyền-Đức đóng trại, sau có sông, thì sann nghĩ, bèn sai người hạ chiến thư. Khổng-Minh phê bốn chữ : *Lai nhật quyết chiến* ; nghĩa là ngày mai quyết đánh.

Ngày mai hai đạo binh gặp nhau ngang giữa núi Ngũ-giải-sơn, bố trận xong rồi. Tháo cỡi ngựa ra đứng nơi dưới cờ, hai bên có cờ long-phụng-kỳ, đánh ba hồi trống rồi, bên kêu Huyền-Đức ra mà nói chuyện. Đức cũng dẫn Lưu-Phong Mạnh-Đạt và các tướng bên Tây-xuyên ra, thì Tào-Tháo giơ roi chỉ Huyền-Đức mà mắng rằng : « Lưu-Bị, mi là thằng vong ân bội nghĩa, phản bạn tráo-dình. » Lưu-Bị trả lời rằng : « Ta là người tôn thần trong tráo-dình, vâng lời chiếu mà dẹp giặc ; mi đã giết Mâu-hậu, lại lập mình lên Ngụy-vương, tiếm dụng xe giá của vua, mi không phải là phản tặc sao ? » Tháo cả giận, khiến Từ-Quảng ra đánh. Lưu-Phong cũng ra cự. Lúc hai đảng đương đánh thì Huyền-Đức chạy trước vào trận. Lưu-Phong cự không lại Từ-Quảng, cũng quất ngựa chạy tuốt. Tháo ra lệnh rằng : « Nếu ai bắt được Lưu-Bị thì cho làm chúa cõi Tây-xuyên, đại quân đều ó lên mà kéo riết đến. Binh Thục nhắm sông Hớn-thủy bỏ hết dinh trại mà chạy, lại bỏ hết ngựa voi và binh khí đầy đường đầy sá, binh Tào đều giành nhau mà lượm. Tháo thấy vậy sanh nghi, vội vã đánh chiêng mà thâu quân. Các tướng thưa : « Chúng tôi hòng bắt được Lưu-Bị, cớ gì Đại-vương lại thâu quân ? » Tháo nói : « Ta thấy binh Thục đóng trại trước sông Hớn-thủy, ấy là một điều đáng nghi. Bỏ ngựa voi binh khí nhiều lắm, ấy là hai điều đáng nghi, thâu binh cho mau, đừng lấy những vật ấy. » Nói rồi liền ra lệnh rằng : « Nếu ai lấy một vật ấy thì chém đầu, phải kiếp lui binh. » Binh Tào vâng lệnh, vừa day đầu lại, thì Khổng-Minh phát cờ hiệu lên, Huyền-Đức lãnh trung-quân kéo ra. Huỳnh-Trung lãnh tả-quân áp lại, Triệu-Vân lãnh hữu-quân áp tới, binh Tào đều vỡ chạy. Khổng-Minh rượt theo trót đêm. Tào-Tháo ra lệnh kéo quân về Nam-trịnh. Mới truyền rồi, thì thấy năm đạo binh kéo đến. (Nguyên Trương-Phi và Ngụy - Giêng dặng Nghiêm-Nhan trấn thế nơi Ba-tây, thì phân binh kéo qua, lấy dặng Nam-Trịnh.) Tháo thất kinh, chạy về Dương-bình-quang. Đại binh của Huyền - Đức rượt đến Nam - trịnh, bèn vào Bao-châu mà chiêu an dân giả. Huyền - Đức hỏi Khổng-Minh rằng : « Tào-Tháo trận này sao thua mau lắm vậy ? » Khổng-Minh thưa : « Tháo bình sanh có tánh hay nghi,

tuy va dụng binh giỏi, mà hay nghi thì thua ; cho nên tôi dùng nghi binh mà thắng va.» Huyền - Đức hỏi ? « Nay Tháo lui về giữ Dương - bình - quang, thế va đã yếu rồi. Vậy thì tính lập kế chi mà trừ va ? » Khổng - Minh thưa : « Tôi đã sắp đặt rồi. » Nói rồi bèn khiến Trương - Phi, Ngụy - Giêng phân binh hai đạo mà chặn đường lương hướng của Tào-Tháo ; còn Huỳnh-Trung, Triệu-Vân phân binh hai đạo đến nôi lửa mà đốt. Bốn tướng ấy đều lãnh mạng dẫn binh ra đi.

Nói về Tào-Tháo lui về Dương-bình-quang, sai quân đi thám thính, quân ấy trở về báo rằng : « Nay binh Thục lập ngăn các đường, còn mấy chỗ đi lấy củi thì đốt rụi hết. » Tháo nghe báo, còn đương ngẫm nghĩ, lại có quân báo nữa rằng : « Trương-Phi, Ngụy - Giêng dẫn binh cướp lương. » Tháo hỏi : Có ai dám ra mà cự với Trương - Phi chẳng ? » Hứa-Chữ thưa : « Tôi xin đi » Tháo khiến Hứa-Chữ đem một ngàn binh mà hộ tiếp lương thảo. Hứa-Chữ vâng lệnh ra đi. Đến đó thì quan giải - lương mừng rỡ tiếp rước mà rằng : « Nếu không có Trương - quân hộ tiếp thì lương này khôngặng tới Dương-bình-quang. » Nói rồi bèn lấy rượu thịt trong xe mà dâng cho Hứa-Chữ, Chữ uống rượu một hồi cả say ; bèn nbor khi tữ-hưng, truyền dầy xe lương mà đi. Quan giải - lương thưa rằng : « Trời đã tối rồi, mà đường Bao-châu thì hiểm gay lắm, đi không nôi đâu. » Chữ nói : « Sức ta cự nôi muôn người, há đi sợ nó hay sao ? Đêm nay có trăng tỏ, thì dễ đi lắm chớ. » Nói rồi bèn cầm đao giục ngựa mà đi trước, truyền quân kéo theo sau. Đi đến canh hai thì tới địa phận Bao-châu. Lúc đương đi xảy đâu trong khúc đường quanh, tiếng ó vang trời, có một viên đại-tướng là Trương-Phi, cầm mâu giục ngựa xốc lại đâm Hứa - Chữ. Chữ cũng hươi đao cự lại, song vì say rượu cho nên đánh không lại Trương-Phi, đánh chừng vài hiệp bị Trương-Phi đâm trúng vai, liền té xuống ngựa, quân-sĩ lật đặt lại cứu mà chạy lui lại. Trương-Phi bèn đoạt xe cộ lương thảo mà trở về.

Nói về chư-tướng đâm Hứa-Chữ về mà ra mắt Tào-Tháo. Tháo khiến thầy thuốc điều trị ; nhứt diện bõn thân cầm

binh ra đánh với binh Thục. Huyền-Đức đem binh ra cự, hai trận giàng ra. Huyền-Đức khiến Lưu-Phong ra đánh. Tháo mắng rằng : « Cái thằng bán dép, hay sai con-giả nó ra cự địch hoài. Nếu ta khiến thằng con râu vàng của tao ra, thì mi phải chết. » Lưu-Phong cả giận, hươi thương giục ngựa xốc lại đâm Tào - Tháo. Tháo khiến Từ-Quảng ra cự. Phong trá bại mà chạy. Tháo giục binh rượt theo, xảy đầu phía bên dinh Thục pháo đốt trống đánh vang dậy. Tháo sợ có phục binh, kịp khiến lui quân lại. Binh Tào lộn xộn đạp nhàu lấy nhau mà chết rất nhiều. Chạy về tới Dương-bình-quang mới yên, còn binh thục rượt theo đến bên thành, thì làm như vậy : cửa phía Đông nổi lửa, thì cửa phía Tây ó lên. Tháo cả sợ, phải bỏ ải mà chạy, binh Thục rượt theo. Khi Tháo đương chạy, thì trước mặt có Trương-Phi đem một đạo binh ra đón đường, sau lưng lại có Triệu-Vân đem một đạo binh ào tới. Huỳnh Trung lại ở Bao-Châu kéo binh qua nữa. Tháo cả thua, chur-tướng kịp bảo hộ lấy Tào - Tháo mà chạy. Chạy vừa đến hang Hà-cốc thì trước mặt thấy bụi bay, lại có một đạo quân đến nữa. Tháo nói : « Nếu phải đạo quân ấy là phục binh, thì mạng ta không còn ! » Đến khi lại gần thì là Tào-Chương, con thứ của Tào-Tháo. (Tào-Chương này tự Tữ-văn, sức mạnh hơn người, võ nghệ tinh thông. Tháo thường hay nói với Tào-Chương rằng : « Mi không ham việc văn, mà ham việc võ, ấy là thất phu chi đồng, thì có quý gì đâu ! » Tào-Chương thưa : « Làm trai phải làm như Vệ-Khanh, Toác-Quang, lập công danh nơi chiến trường, cầm vài mươi muôn binh mà tung hoành thiên hạ, chớ học theo mấy người bác-sĩ mà làm chi. » Có một đôi khi Tào-Tháo hay hỏi chi các con mình cho biết ; hỏi đến Tào-Chương thì Chương nói : « Chi mình muốn làm quan-tướng. » Tháo hỏi : « Cách làm tướng ra thế nào ? » Chương thưa : « Mặc giáp mang đao, làm nạn không sợ, mình ra trước các quân ; nói thưởng thì thưởng, nói phạt thì phạt. » Tháo cả cười. Qua đến năm Kiến-an thứ hai mươi ba, nơi Đại quận, có Ô-Huần làm phản. Tháo sai Tào-Chương đem năm mươi binh qua mà dẹp. Khi đến thì dặn rằng : « Khi ở nhà là niềm phụ tử, cơn lãnh

việc là nghĩa quân thần, phép chẳng vị tình, con tua cần thận.» Tào-Chương vâng lệnh qua dẹp giặc, thì mình ra đánh trước, đánh rốc tới Tan-cảng mà dẹp yên giặc. Nay nghe Tháo ở Dương-bình-quang, cho nên kéo binh qua trợ chiến.) Tháo thấy Tào-Chương đến thì cả mừng mà rằng : « Thăng râu vàng của ta đến đây, ắt là dẹp dặng Lưu-Bị. » Bèn truyền lệnh đem binh trở lại mà đóng trại nơi Tà-cốc. Lúc ấy có người báo với Huyền-Đức rằng : « Tào-Chương đến. » Huyền-Đức hỏi các tướng rằng : « Ai dám ra cự với Tào-Chương ? » Lưu-Phong thưa : « Tôi xin đi. » Mạnh-Đạt nói : « Tôi cũng xin đi. » Huyền-Đức nói : « Hai người đồng đi hết, coi ai lập công dặng ? » Phong với Đạt, hai tướng mỗi người lãnh năm ngàn binh. Phong đi trước Đạt đi sau. Tào-Chương xuất trận đánh với Phong mới có ba hiệp. Phong thua chạy, Đạt kéo binh tới, chưa kịp giao chiến, thì thấy binh Tào cả loạn. (Nguyên Mã-Siêu và Ngô-Lang kéo hai đạo binh đến, cho nên Tào-binh rúng động.) Đạt thấy vậy giục binh áp tới, quân-sĩ của Mã-Siêu nghỉ lâu ngày đương hăng sức, cho nên diệu võ dương oai, việc chinh chiến rất mạnh. Tào-binh cả thua. Tào-Chương gặp Ngô-Lang, hai đảng giao chiến, chưa dặng ba hiệp, thì Tào-Chương đã đâm Ngô-Lang nhào xuống ngựa. Ba quân đánh nhau. Tháo đánh chiêng thâu quân về Hà-cốc mà nghỉ.

Tháo đóng binh nơi đó đã lâu ngày, muốn tấn binh thì bị Mã-Siêu ngăn đón, tới không nổi, muốn thoái binh, lại e người bên Thục chê cười ; cho nên trong lòng đương dục dục, xẩy đầu người nấu ăn đem chưng canh thịt gà, Tháo thấy trong bát canh có gân gà ; thì trong lòng đương suy. Đang ngẫm nghĩ, thì Hạ-hầu-Đôn bước vào xin tiếng khẫu-hạo trong đêm nay. Tháo nghe nói liền ra khẫu-hạo rằng : « *Gân-gà gân-gà.* » Hạ-hầu-Đôn vâng lệnh ra truyền cho các quan, đêm nay khẫu-hạo *gân-gà*. Lúc ấy có Hành-quân chủ-bộ là Dương-Tu nghe truyền hai tiếng *gân-gà*, thì khiến quân của mình sắm sửa đồ hành trang, dặng có trở về. Có người báo với Hạ-hầu-Đôn. Đôn cả kinh, cho mời Dương-Tu đến trại mà hỏi rằng : « Sao ông lại khiến sắm sửa đồ hành trang vậy ? » Tu nói : « Lấy theo

lời khẫu-hạo đêm nay, thì hiểu ý Ngụy-vương sẽ lui binh nội ngày mai, gân-gà là : Ăn nó thì không có thịt, mà bỏ đi thì tiếc nó có mùi, nay tấn binh thì thắng không nổi mà hòng tấn binh, còn thối binh thì e người ta cười, song ở đây hoà! cũng vô ích lắm, chi bằng về phứt đi, nội ngày mai ắt là Ngụy-vương rút binh chớ chẳng không. Vậy nên tôi khiến sắm sửa lần, dặng ngày mai khỏi chọn-rộn. » Đôn khen rằng : « Ông thiệt biết trong tim đen của Ngụy-vương. » Bèn khiến quân mình cũng sắm sửa đồ hành trang nữa. Các tướng đều bắc chúc sắm sửa lo về.

Đêm ấy Tháo lo lẫn nằm ngủ không yên ; bèn xách búa đi tuần các trại, thì thấy trong trại của Hạ-hầu-Đôn đều sắm sửa lo về. Tháo lấy làm lạ, vội vàng trở về, khiến dòi Hạ-hầu-Đôn mà hỏi rằng : « Vì có gì ? » Đôn thưa rằng : « Hành-quân-chủ-bộ là Dương-dức-Tổ đã biết trước trong lòng Đại-vương. » Tháo khiến dòi Tu đến mà hỏi, thì Tu cứ lấy theo ý gân gà mà trả lời. Tháo cả giận mà rằng : « Sao mi dám bày đều mà làm cho loạn lòng quân của ta ? » Nói rồi bèn kêu quân đao-phủ-thủ khiến dẫn ra chém, lấy thủ-cấp bêu làm hiệu lệnh ngoài cửa viên-môn. (Nguyên vì Dương-Tu có tánh hay ỷ tài bụng-lung, thường hay làm cho Tào-Tháo ghét. Khi trước Tào-Tháo có lập một sở hoa-viên, lập rồi, Tháo đến xem, không chê cũng không khen, viết nơi cửa một chữ *huọt* rồi ra đi ; không ai rõ ý gì hết. Dương-Tu nói : « Trong cửa mà viết chữ *huọt* nghĩa là chữ *môn* thêm chữ *huọt*, thì ra chữ *huọt* là *rộng*. Thưa-tướng chê cửa này rộng. Thợ bèn sửa nhỏ lại một ít, sửa rồi rước Tào-Tháo đến xem. Tháo cả mừng mà hỏi rằng : « Ai biết ý ta vậy ? » Kẻ tã hữu thưa : « Ấy là Dương-Tu đó. » Tháo nghe nói thì cũng khen, song trong lòng thì ghét. Lại có một khi, ngoài ải Bắc đem dung một thố cơm rượu. Tháo bèn đem nơi nắp thố ấy rằng : *Nhứt-hiếp-tô*. Rồi để trên ghế. Dương-Tu vào thấy ba chữ ấy, liền giỡ ra, lấy muống mút mà chia cho một người một muống, ăn rồi. Tháo ra hỏi : « Vì ý gì ? » Tu thưa rằng : « Trên thố ấy Thưa-

tướng đề rõ ràng là : *Nhứt-nhơn nhứt-khẩu-lô*, thì nghĩa là một người một miếng cơm rượu, cho nên tôi phải vưng lời Thừa-tướng.» Tháo cũng khen, mà trong lòng thì ghét, Vả lại Tào-Tháo thường hay sợ người ta thích khách, cho nên dặn kẻ hầu hạ rằng : « Khi ta ngủ thì bay đừng có lại gần ; vì ta chim bao hay giết người.» Một ngày kia, Tháo đương ngủ ngày, rớt mền, có một tên hầu cận lật đật lại lấy mền mà đắp lại. Tháo ngồi dậy rút gươm chém quách, rồi liền lên nằm ngủ lại, giẫy lâu mới thức dậy, giã dò thất kinh mà hỏi rằng : « Vậy chớ ai giết kẻ hầu cận của ta ? » Mấy người kia cứ thiệt mà trả lời. Tháo khóc ròn, khiến chôn cất tử tế, ai ai đều tin rằng : Tào-Tháo thiệt là chim bao giết người. Duy một mình Dương-Tu biết ý Tào-Tháo, cho nên đến khi chôn thì chỉ, hòm ấy mà rằng : « Không phải là Thừa-tướng chiêm bao, ấy là tại mi chiêm bao.» Tháo hay dạng thì lại càng ghét lắm. Con thứ ba của Tào-Tháo là Tào-Thực mến tài Dương-Tu, hay mời đến chuyện văn trót đêm không ngủ. Ngày kia Tào-Tháo thương nghị với các quan, muốn lập Tào-Thực làm Thế-tử, Tào-Phi hay dạng lên rước Ngô-Chất vào nội-phủ mà thương nghị, song e người ta biết, cho nên phải giấu Ngô-Chất vào trong thùng lớn mà gọi là thùng đựng lụa hàng, dạng có chỗ Ngô-Chất vào. Dương-Tu hay dạng chuyện ấy, lật đật đến tỏ cùng Tào-Táo. Tháo sai người đến nội-phủ của Tào-Phi mà rình, Phi sợ, nói với Ngô-Chất. Chất nói : « Không hề gì đâu. Ngày mai cũng lấy thùng lớn đựng lụa hàng mà chõ vào, dạng cho người dễ lầm.» Phi làm y như lời, thì cũng có người đón xét ; té ra quả là lụa. Người xét trở về báo với Tào-Tháo. Tháo nghi cho Dương-Tu muốn hại con mình, lại càng ghét lắm. Lại có khi Tháo muốn thử tài cẳng của Tào-Phi và Tào-Thực cho biết, mới khiến hai người ra cửa Nghiệp-thành, mà Tháo lại sai người đến dặn kẻ giữ cửa đừng cho hai người ấy vào. Tào-Phi đến trước, kẻ giữ cửa không cho vào. Phi trở về. Tào-Thực hay dạng, không đến đó, trở lại mà hỏi Dương-Tu. Tu nói : « Ngài vưng lệnh Ngụy-vương mà đi, như có ai ngăn trở thì chém quách. Thực khen phải, đi đến cửa, thì kẻ giữ cửa

cũng ngăn trở như vậy. Tào-Thực nói : « Ta vung mạng Ngụy-vương mà đến đây, sao người dám ngăn trở. » Liền chém đi. Vì vậy cho nên Tháo khen Thực là khôn hơn. Có kẻ đến thưa cùng Tháo rằng : « Ấy là Dương-Tu bày biểu. » Tháo cả giận, từ ấy không tra Tào-Thực. Lại Dương-Tu có biên sớ cho Tào-Thực mười mấy khoản đáp giáo, (dạy về việc trả lời.) Như Tháo có hỏi thì cứ đó mà trả lời. Tháo hay đàm việc nước việc binh mà hỏi Tào-Thực. Thực trả lời xuôi rọt, trong lòng Tháo rất nghi. Đến sau Tào-Phi mượn kẻ hầu cận của Tào-Thực ăn cắp mấy khoản đáp giáo ấy cho mình. Rồi cầm đến mà thưa cùng Tào-Tháo. Tháo thấy vậy thì cả giận mà rằng : « Đứa thất-phu, sao dám dối ta vậy kia.» Từ ấy đã có lòng muốn giết Dương-Tu, nên đến nay lấy cớ ấy mà giết.)

Lúc ấy thì Dương-Tu mới có ba mươi bốn tuổi. Người sau có làm bài thi rằng :

*Tiếc thay Dương-đức-Tổ,
Roi dẫu của irâm anh.
Dưới búi như rồng dấy,
Trong lòng tợ gấm doanh.
Thông minh đà đáng bạc,
Thiếp dối thiệt nên danh.
Ỗ tài nên bị giết,
Nào phải tại lui binh.*

Tháo đã chém Dương-Tu rồi, giả giận muốn chém luôn Hạ-hầu-Đôn nữa. Các quan đều xin. Tháo nạt Hạ-hầu-Đôn lui ra. Bèn truyền lệnh ngày mai lui binh.

Ngày mai binh ra khỏi Tà-cốc, thì trước mặt có một đạo binh ra đón, tướng đi đầu đạo binh ấy là Ngụy-Giêng. Tháo dụ Ngụy-Giêng về đầu, Ngụy-Giêng cả mắng. Tháo giận khiến Bàng-Đức ra đánh, hai đảng đương giao chiến, thì có quân báo với Tào-Tháo nói : « Mả-Siêu đã cướp hết hai trại phía sau rồi. » Tháo thấy binh mình rúng động ; mới rứt gươm mà nói với chư tướng rằng : « Nếu ai lui lại thì chém đầu. » Các tướng đều nỗ lực mà xốc tới, Ngụy-Giêng trá bại. Tháo truyền quân trở lại đánh với

Mã-Siêu. Còn bốn thân đứng nơi gò cao mà xem quân giao chiến, xảy đâu có một đạo binh áp đến, tướng ấy hét tiếng lớn rằng : « Có Ngụy-Giêng đến đây ! » Giêng lấp tên giương cung mà bắn Tào-Tháo. Tháo liền nhào xuống ngựa. Giêng lật đật bỏ cung cầm dao giục ngựa riết lại chém Tào-Tháo. Xảy đâu có Bàng-Đức chạy ra la lớn rằng : « Đừng hại chúa ta ! » Đức xốc tới đánh nà, Ngụy-Giêng phải lui lại. Đức đỡ Tháo lên ngựa mà đi. Binh Mã-Siêu cũng lui lại. Tháo bị tên trở về trại. (Nguyên khi ấy Ngụy-Giêng bắn nhằm nhọn-trung của Tào-Tháo, gãy hết hai cái răng cửa.) Khiến đòi lương-y điều trị. Lúc ấy Tháo mới nhớ lại lời Dương-Tu nói, bèn khiến đem thầy Dương-Tu mà chôn cất tử tế. Rồi truyền lệnh ban sư, khiến Bàng-Đức cặng hậu. Tháo nằm trong xe có quân Hồ-bôn theo hộ vệ mà đi. Khi đương đi, xảy có quân báo nói : « Nơi Tà-cốc có binh phục hai bên đường ; bây giờ rượt theo. » Binh Tào đều hết hồn.

Ấy là :

Chẳng khác ngày kia nơi Xích-bích,

Thua gì thuở nọ tại Đồng-quang.

Muốn biết tánh mạng Tào-Tháo ra thế nào, hãy xem hồi sau phân giải.

ĐỆ THẤT THẬP TAM HỒI

Lưu-huyền-Đức, lên làm Hòn-trung-vương,

Quang-vân-Trường, lấy dặng Tương-dương-quận.

Lúc ấy Tào - Tháo lui binh về đến Tà - cốc. Khổng - Minh liệu va ắt bỏ Hòn - trung ; cho nên sai Mã - Siêu và chư - tướng phân binh làm mười mấy đạo mà đánh phá, lại thêm bị Ngụy-Giêng bắn, vì vậy Tháo ở lâu không dặng, phải tính ban sư (rút binh). Khi binh đương rút đi, thì có binh phục của Mã-Siêu rượt theo, làm cho ba quân đều vỡ mật. Tháo thúc hối quân - sĩ chạy cho mau, ngày đêm chạy hoài, không nghỉ, chạy đến Kinh-triệu thì mới an lòng.

Nói về Huyền-Đức sai Lư-Phong, Mạnh-Đạt và Vương-Bình đánh phá Thượng - dung và các quận. Thân-Thâm và các tướng hay Tào-Tháo đã bỏ Hớn - trung mà chạy, thì cũng mở cửa thành mà đầu hàng. Huyền-Đức an dân đã rồi, thì cả thưởng ba quân, lòng người đều đẹp. Từ ấy các quan đều có ý muốn tôn Huyền-Đức làm Hớn-trung-vương, song chưa dám nói ra, mới rủ nhau đến mà thưa với Khổng-Minh. Khổng - Minh nói : « Tôi đã định rồi. » Bèn dắt Pháp-Chánh và các quan vào ra mắt Huyền-Đức mà rằng : « Nay Tào - Tháo đã chuyên quyền, trăm họ không chúa, mà Chúa-công thì như nghĩa ai ai đều khen, lại chiếm đặng đất Tây-xuyên và Đông - xuyên ; lúc này nên ứng lòng trời, thuận lòng người, mà lên ngôi Hoàng-đế, thì mới đặng danh chính ngôn thuận mà dẹp giặc trong trào, không nên để trễ, xin Chúa-công hãy nhậm lời. » Huyền-Đức cả kinh mà rằng : « Quân-sư nói sai rồi. Tuy tôi là dòng tôn - thất nhà Hớn mặc lòng, song cũng đạo tôi con. Nếu làm như vậy thì phản với nhà Hớn rồi. » Khổng - Minh thưa : « Không phải. Nay đương lúc thiên-hạ nhộn - nhàn, anh hùng các nơi mạnh ai nấy dậy, đều chiếm một phương, cho nên những người có tài có đức đều liều thác mà thờ chúa mình, ấy là có ý lập công nghiệp với đời. Nay Chúa - công lại tự hiềm thủ nghĩa như vậy ; e không bằng lòng các quan chằng, xin Chúa-công suy nghĩ. » Huyền - Đức nói : « Muốn ép cho tôi tiếm ở ngôi cao, thiệt tôi không dám chịu, hãy thương nghị lại. » Chư-tướng đều thưa rằng : « Nếu Chúa-công cứ từ chối hoài, thì ai ai đều ngã lòng. » Khổng-Minh nói : « Tánh Chúa-công bình sanh cứ giữ nghĩa, chưa chịu tôn-hiệu ấy đâu. Nay đã có Tây - xuyên, và Đông - xuyên rồi, thì hãy làm đở Hớn-trung-vương đã. » Huyền - Đức nói : « Các người muốn tôn ta làm Hớn-trung-vương mà không có lời chiếu của thiên-tử, ấy cũng là tiếm. » Khổng-Minh nói : « Nay phải tung quyền không nên cầu chấp. » Trương-Phi nói : « Những người khác họ, còn muốn làm vua thay, huống chi đại - ca là dòng tôn - thất nhà Hớn, đừng nói chi Hớn-trung-vương, dầu làm Hoàng - đế cũng đặng. » Huyền-Đức nạt rằng : « Mi chờ nhiều lời. » Khổng-Minh nói : « Xin Chúa - công hãy tung quyền làm Hớn-

Trung-vương trước đã, rồi sẽ biểu tấu triều-đình.» Huyền-Đức từ chối đòi ba phen cũng không dặng, rồi phải y theo lời.

Năm Kiến-an thứ hai mươi bốn, tháng bảy mùa thu, lập đảng nơi chốn Tà-dương vương vực chín dặm, phân bố năm phương, sắp đặt nghi tiết cờ xí, các quan đều y thứ lớp mà bày bố. Hứa-Tĩnh, Pháp-Chánh thỉnh Huyền-Đức dặng đảng, các quan dâng áo mào và đai ấn. Huyền-Đức day mặt qua hướng Nam cho các quan văn võ lạy mừng dặng lên Hồn-trung-vương. Việc lạy mừng xong rồi; lập cho con lớn là Lưu-Thiện (A-dầu) làm thế-tử, phong cho Lý-Tĩnh làm Thái-phó, Pháp-Chánh làm Thượng-thư-linh. Gia-các-Lượng làm Quân-sư quản hết các việc binh và việc nước. Quang-vân-Trường, Trương-dực-Đức, Triệu-tử-Long, Mã-mạnh-Khởi và Huỳnh-hồn-Thắng, năm người y làm ngũ-hổ Đại-tướng-quân, Ngụy-Giêng làm Hồn-trung-thái-thú, kỳ dư các tướng đều có thặng thưởng.

Khi Huyền-Đức lên làm Hồn-trung-vương rồi, thì làm một đạo biểu sai người đem qua Hứa-đô.

Đại biểu như vậy :

« Tôi là Lưu-Bị, nghĩ vì đức bạc tài sơ, mà lãnh quyền thượng tướng, thống quản ba quân, vâng lời lấn thủ; lại chẳng đặng khuôn phù vương thất, để cho thánh-giáo-lãng-di, đến nỗi bốn biển chưa an, lòng tôi lo-lắng trắng trọc khác chi nhứt đầu. Ngày trước Đông-Trát cây nên mối loạn. Từ ấy đến nay, dĩa dĩa tung hoành, phá tan bốn biển, nhờ có Bệ-hạ thánh đức oai lâm, cho nên các nhơn thần hoặc người có lòng trung ra dẹp kẻ bạo tàn, vậy cũng bớt lần. Duy còn Tào-Tháo dẹp chưa dặng, nên nó chuyên quyền buông lung làm loạn. Ngày xưa tôi với Xa-ki-tướng-quân là Đông-Thừa, toan mưu trừ Tháo, vì sự không kín; cho nên Thừa đã bị hại, còn tôi thì ở đâu không yên, vì vậy chuyện ấy không xong, mới đến nỗi để cho Tháo làm nhiều điều trái dĩa, giết Hoàng-hậu và Hoàng-đũ.

Nay Tháo đã trở lòng tiếm, rất có oai quờn. Còn Tôn-thất thì đều yếu ớt, không ai dặng quyền hành chi hết. Vậy xin Bệ-hạ châm chước pháp độ, mà cho tôi làm Đại-tư-mã Hớn-trung-vương.

Ấy là bởi quần thần ép uông, chớ tôi cũng nhiều phen lấy nghĩa mà chối từ. Song nghĩ vì giặc trong nước chưa an : xã-lắc nghiêng nghèo, thiệt là lúc tôi nên lo lắng, nếu có thể chi mà dẹp an trong thiên-hạ cho mau, thì tuy lẳng vào nước lửa, tôi cũng không từ. Nay tôi thuận theo lời chúng mà chịu đỡ lấy chức này. Ngừa trông ơn trên thậm xét. »

Đạo biểu ấy qua đến Hứa-dô, Tào-Tháo đương ở Nghiệp-quận, nghe Huyền-Đức lập mình làm Hớn-trung-vương thì nổi giận mà rằng : « Cái thằng bán chiếu sao dám làm đến thế ấy ? Ta phải trừ nó mới dặng. » Nói rồi bèn truyền lệnh kéo đại-binh qua Hớn-trung mà quyết ăn thua với Lưu-Bị. Có người ra can rằng : « Xin Đại-vương chớ có nóng giận mà ra đánh làm chi cho mệt. Tôi có một kế, khỏi mệt quân binh, mà làm cho Lưu-Bị mang họa, ta để mà chờ cho nó binh suy thế yếu rồi thì khi ấy sai một người đại-tướng qua mà dẹp, thì ắt thành công. » Tháo xem ra người ấy là Tư-mã-Ý. Tháo mừng mà hỏi rằng : Trọng-Đạt có kế chi hay cùng chăng ? » Tư-mã-Ý nói : « Bên Giang-dông, Tôn-Quyền đã gả em cho Lưu-Bị. lại thừa dịp lên qua rước về. Còn Lưu-Bị thì chiếm cứ đất Kinh-châu đã lâu, mà không chịu trả, hai đảng đều đam lòng thù nhau, nay phải chọn một người nói cho hay qua Giang-dông nói với Tôn-Quyền. xuôi va đàm binh lấy Kinh-châu, thì Lưu-Bị phải cử binh Tây-xuyên và Đông-xuyên về mà cứu. Đến chừng ấy Đại-vương sẽ hưng binh qua lấy Hớn-xuyên, làm cho Lưu-Bị đầu đuôi cứu nhau không dặng, thì ắt phải mang nghèo. » Tháo cả mừng, bèn làm thơ khiến Mãng-Lủng qua Giang-dông mà nói với Tôn-Quyền, Quyền hay Mãng-Lủng đến, thì đòi các mưu-sĩ mà thương nghị. Trương - Chiêu thưa :

« Ngụy với Ngô vẫn thuở nay không thù, ngày trước vì nghe lời Khổng-Minh, cho nên mới có đều xích mích sanh ra chinh chiến luôn luôn, dân dã không yên. Nay Mãng-Lũng đến đây ắt là có ý giảng hòa, vậy phải lấy lễ mà tiếp rước. » Quyền nghe lời, nghinh tiếp Mãng-Lũng vào thành mà thết đãi. Mãng-Lũng trao thơ của Tào-Tháo cho Tôn-Quyền xem mà thưa rằng : « Ngô với Ngụy thuở nay hòa hảo, ngày trước đó cũng tại Lưu-Bị mới sanh đều thù khích ấy, nay Ngụy-vương sai tôi qua đây, dâng giao ước cùng Tướng-quân, xin Tướng-quân hãy phát binh qua lấy Kinh-châu, còn Ngụy-vương cũng cử binh đến đánh Tây-thục, hai đầu đánh ép lại, hễ dẹp dặng Lưu-Bị rồi, thì đất cát ấy ta sẽ chia hai với nhau. » Tôn-Quyền xem thơ rồi, khiến Mãng-Lũng ra nghỉ nơi quán dịch. Quyền mới thương nghị việc ấy cũng mưu-sĩ. Cỗ-Ung nói : « Tuy cũng là lời của người thuyết khách, song nghe cũng hữu lý. Nay phải làm như vậy : nhứt diện đưa Mãng-Lũng về, hẹn y kỳ hai đầu đánh ép, nhứt diện sai người qua Kinh-châu mà thăm coi binh tình của Vân-Trường rồi sẽ làm. » Gia-các-Cần nói : « Tôi nghe từ khi Vân-Trường đến Kinh-châu thì Lưu-Bị đã cưới cho một người vợ, vợ ấy sanh một trai đầu lòng, sau lại sanh một gái mà chưa hứa gã cho ai. Tôi xin đến đó mà cầu hôn cho Thế - tử, như Vân - Trường chịu thì ta nghị kế với Vân-Trường mà đánh Tào-Tháo, như va không chịu thì ta sẽ giúp Tào mà lấy Kinh-châu. » Tôn-Quyền nghe theo, khiến đưa Mãng-Lũng về Hứa-đô ; lại sai Gia-các-Cần làm sứ đi qua Kinh-châu ; vào thành ra mắt xong rồi. Vân-Trường hỏi : « Tử-đu đến đây có chuyện gì chẳng ? » Cần thưa : « Tôi đến có ý giao hảo hai nhà ; vì chúa tôi là Ngô-hầu có một đứa con trai thông minh lắm, nay nghe Tướng-quân có một gái, cho nên đến đây cầu thân, dặng mà hai nhà giao hảo, hiệp sức đánh Tào ; ấy là việc tốt, xin Quân-hầu nhậm lời. » Vân-Trường nghe nói cả giận mà rằng : « Con của cọp ai lại gã cho con của chó kia ; nếu ta không vì tình Khổng-Minh, thì ta chém đầu người rồi ; thôi ta dung cho mà về, chớ nói nhiều lời. » Bèn dạy

tả hữu đuổi ra.» Cẩn về ra mắt Ngô-hầu, chẳng dám giấu những lời ấy, bèn thưa thiệt. Quyền cả giận mà rằng : « Sao dám vô lễ như vậy kia ? Bèn cho đòi Trương-Chiêu và Văn-vô quan-viên mà thương nghị qua lấy Kinh-châu. Bộ-Chất thưa : « Tào-Tháo có lòng soán Hớn đã lâu, song còn sợ Lưu-Bị. Nay sai sứ qua khiến ta đánh Thục, ấy là muốn sang họa cho nước ta đó. » Tôn-Quyền nói : Ta cũng muốn lấy Kinh-châu đã lâu.» Bộ-Chất thưa : « Nay Tào-Nhơn đương dồn binh nơi Tương-dương, thì đi bộ qua mà lấy Kinh-châu dễ lắm ; sao va không lấy, lại sai sứ qua khiến Chúa-công động binh, như vậy thì đủ biết. Xin Chúa-công hãy sai sứ qua Hứa-dô mà khiến Tháo sai Tào-Nhơn khởi binh đi đường bộ mà lấy Kinh-châu ; làm như vậy thì ắt là Văn-Trường kéo rốc binh Kinh-châu mà lấy Phàn-thành. Nếu Văn-Trường đi đánh Phàn-thành thì Chúa-công hãy sai người lên qua lấy Kinh-châu chắc là phải dặng.» Quyền nghe theo, bèn sai sứ qua Hứa-dô mà nói chuyện ấy với Tào-Tháo. Tháo cả mừng, bèn cho sứ về trước, nhứt diện khiến Mãng-Lũng qua Phàn-thành làm Tham-mưu giúp Tào-Nhơn dặng mà động binh ; nhứt diện truyền thơ cho Đông-ngô, khiến đem binh thủy qua tiếp ứng dặng mà lấy đất Kinh-châu.

Nói về Hớn-trung-vương khiến Ngụy-Giêng ở giữ Đông-xuyên ; còn mình đem các quan về Thành-dô. Khi ấy sai người tạo lập cung thất, lại lập nhà trạm từ Thành-dô tới Bạch-thủy hơn bốn trăm chỗ, mà trong nhà ấy thì chứa nhiều lương thảo và binh-khí, dặng phòng khi có đánh Trung-nguyên, xảy có quân thám về báo nói : « Tào-Tháo thông đồng với Đông-ngô mà lấy Kinh-châu. » Hớn-trung-vương nghe báo lật đật mời Khổng-Minh mà thương nghị. Khổng-Minh thưa : « Tôi đã liệu chắc Tào-Tháo sẽ tính mưu ấy ; nhưng mà mưu-sĩ bên Đông-ngô cũng nhiều, ắt là thương nghị khiến Tháo sai Tào-Nhơn hưng binh trước đã, rồi mới chịu khởi binh. » Hớn-trung-vương hỏi : « Như vậy thì tính sao ? » Khổng-Minh thưa : « Hãy sai sứ dặng bằng sắc cho Văn-Trường, mà khiến Văn-Trường khởi binh lấy Phàn-thành, làm cho binh Tào vỡ mặt, thì tự nhiên binh ấy phải tan.» Hớn-trung-vương cả

mắng, liền sai quan Tiên-bộ tư-mã là Phi-Thi đệ bằng sắc cho Vân-Trường. Vân-Trường tiếp rước vào thành mà hỏi rằng : « Vậy chớ Hôn-trung-vương phong chức gì cho ta ? » Thi nói : « Phong cho ngài đứng đầu Ngũ-hồ đại-tướng. » Vân-Trường hỏi : « Ngũ-hồ-tướng là ai ? » Thi nói : « Ngũ-hồ là : Quang, Trương, Triệu, Mã, Huỳnh. » Vân-Trường nghe nói : cả giận mà rằng : « Dực-Đức là em ta, Mạnh-Khởi là con dòng. Tử-Long t eo anh ta đã lâu thì cũng như em ta ? ba người ấy đồng hàng với ta cũng được. Còn như Huỳnh-Trung là người gì, lại dám đồng hàng với ta ; đừng làm trai không ai chịu đồng hàng với đũa lão-tốt ấy đâu. » Bèn không chịn lãnh ấn. Thi cười mà rằng : « Tướng-quân nói sai rồi. Thuở trước Tiêu-Hà với Tào-Tham đồng giúp Cao-tổ mà lo việc lớn, thì hai người ấy lấy làm thân cận lắm ; còn Hàng-Tin là tướng bên Sở mới trốn qua, mà Hàng-Tin làm tới vị vương, ở trên hai người ấy rất xa, mà hai người ấy cũng không biết giận. Nay Hôn-trung-vương tuy phong Ngũ-hồ cho Tướng-quân mặc lòng, nhưng mà Tướng-quân có nghĩa anh em thì xem đồng một bực ; ấy Hôn-trung-vương là Tướng-quân, mà Tướng-quân cũng là Hôn-trung-vương đó, có phải như mấy người ấy đâu, Tướng-quân chịu ơn hậu của Hôn-trung-vương thì phải đồng vui đồng lo đồng họa đồng phước ; còn kể chức quan lớn nhỏ cao thấp làm gì ? Xin Tướng-quân suy nghĩ. » Vân-Trường nghe nói thì biết lỗi, đứng dậy xá hai xá mà rằng : « Ấy là đều bất minh của tôi, nếu không có ngài dạy cạn lời, thì tôi đã làm rồi. » Nói rồi bèn lạy mà lãnh đại ấn. Phi-Thi lại lấy tờ vương-chỉ ra mà trao cho Vân-Trường, trong tờ ấy khiến Vân-Trường đem binh lấy Phàn-thành. Vân-Trường vưng lệnh, nhứt diện khiến Phó-sĩ-Nhơn và Mê-Phương làm Tiên-phuông, đem một đạo binh mà đóng ngoài thành Kinh-châu. Nhứt diện truyền dọn tiệc trong thành mà đãi Phi-Thi, uống rượu cho đến canh hai, xảy có quân báo nói : « Trong trại của đạo binh đóng ngoài thành có lửa dậy. » Vân-Trường nghe báo liền lên ngựa ra ngoài thành mà xem, té ra tại Phó-sĩ-nhơn và Mê-Phương uống rượu trong trướng, làm rớt lửa cho đến đôi lửa cháy đồ binh

khí và lương thảo trong trại ấy hết nhiều lắm ; Vân-Trường đem binh nữa lửa dặng rồi ; bèn vào thành đòi Phó-sĩ-Nhơn và Mê-Phương mà quở rằng : « Ta khiến hai người làm Tiên-phương, chưa ra trận đã hao tổn đồ binh khí và lương thảo rất nhiều, hư việc như vậy còn để làm chi ? » Bèn khiến đem chém. Phi-Thị can rằng : « Chưa kịp xuất sư mà đã chém đại-tướng, ấy là đều bất-lợi trong quân, xin hãy tha cho va. » Vân-Trường nghe lời can, bèn nạt hai người ấy mà rằng : « Nếu ta không vì Phi-tư-mã thì ta chém đầu hai người. » Bèn khiến võ sĩ đem hai người ấy mà đánh mỗi người bốn chục hèo, thâu ấn lại, phạt Mê-Phương thì giữ Nam-quận, Phó-sĩ-Nhơn thì giữ Công-an. Lại dặn rằng : « Nếu khi ta trở về mà có điều chi sai sẩy nữa, thì hai tội ấy ta sẽ hành luôn. » Hai người hồ thẹn, dạ dạ lui ra. Vân-Trường mới khiến Liêu-Hóa làm Tiên-phương Quang-Binh làm phó-tướng, còn bản thân lãnh trung-quân. Mã-Lương, Y-Tịch làm tham mưu, thấy đều kéo binh ra đi. (Lúc ấy có con của Hồ-Huê là Hồ-Bang đến Kinh-châu mà ra mắt Vân-Trường. Vân-Trường tưởng tình cứu tử ngày trước, cho nên yêu dấu lắm ; nhơn dịp có Phi-Thị về Hớn-trung, mới khiến Hồ-Bang theo Phi-Thị mà lãnh tước. Phi-Thị từ giả Vân-Trường dắt Hồ-Bang về Hớn-trung.

Nói về Vân-Trường, ngày ấy lễ cờ xong rồi, ngũ trưạ nơi trong trướng, xảy thấy một con heo lớn bằng con trâu, đen tuyền sắc ; chạy xốc vào trong trướng mà cắn tại bắp chơn mình. Vân-Trường cả giận rút gươm mà chém, lưỡi gươm xuống thì nghe tiếng như tiếng xé lụa, giật mình thức dậy, là giấc chiêm bao, mà chơn ấy còn rằn rẳng đau nhức ; Vân-Trường phát nghi, kêu Quang-Binh mà thuật chuyện chiêm bao ấy lại. Binh thưa : « Heo cũng tương tự hình rồng, mà lại đeo chơn, ấy là có điềm dặng lên mây, còn nghi làm chi ? » Vân-Trường còn chưa tin, hội các quan nơi trong trướng mà tỏ điềm ấy, kẻ thì nói tốt, kẻ thì nói xấu, không đồng nhau một lời. Vân-Trường nói : « Ta là đấng trượng-phu, mà tuổi tác gần sáu mươi rồi, dầu có chết đi nữa còn tiếc gì. » Khi đương nói, kể báo có sứ Tây-thục đến truyền lời chỉ

dụ cã của Hờn-trung-vnong phong cho Vân-Trường làm Tiên-tướng-quân giả tiết việt Đô-đốc Kinh, Tương chín quân. Vân-Trường lạy mà lãnh chỉ ấy. Các quan đều lạy mừng mà rằng : « Ấy là điềm chiêm bao đả ứng đó. » Từ ấy Vân-Trường hết nghi. Bèn phát binh đi theo đường Tương - dương. Tào - Nhon đương ở trong thành, xảy có quân báo nói : « Có Vân-Trường đem binh đến. » Nhon cả kinh giữ chắc không ra đánh. Phó-tướng là Dịch-Nguơn nói : « Ngày trước Ngụy-vương khiến Tướng-quân ước hẹn với Đông-ngô dặng có đánh Kinh-châu ; mà chưa kịp phát binh, nay bên ấy lại đem binh qua, ấy là đến mà nạp mình, thì may cho ta lắm, sao Tướng-quân lại tránh đi. » Mãng-Lũng cang rằng : « Không nên dẫu, tôi vẫn biết Vân-Trường là người đa dũng mà lại đa mưu, chớ nên khinh đánh, phải giữ chắc là hơn. » Tướng mạnh là Hạ-hầu-Tổn nói : « Ấy là kẻ của mấy anh học trò mọt. Vậy chớ không nghe thiên-hạ nói thường thường : Hễ binh đến thì tướng cự, nước đến thì đất ngăn, binh ta đương khỏe mà binh nó đương mệt, lấy khỏe mà chờ mệt, lẽ đâu lại không thắng kia ? » Tào-Nhon nghe lời. Khiến Mãng-Lũng giữ Phàn-thành, bèn thân lãnh binh ra cự với Vân-trường. Vân-Trường hay dặng binh Tào đến cự, mới kêu Quang-Bình, Liêu-Hóa mà truyền kế, rồi cho ra đánh. Khi hai đảng bố trận rồi, bên này Liêu-Hóa cỡi ngựa ra mà khêu chiến, bên kia có Dịch-Nguơn ra cự. Đánh chưa bao lâu thì Liêu-Hóa trá bại quất ngựa mà chạy. Dịch - Nguơn rượt theo, binh Kinh-châu phải lui hai chục dặm.

Ngày mai Liêu-Hóa đem binh khêu chiến nữa, Hạ-hầu-Tổn và Dịch-Nguơn đều ra cự, binh Kinh-châu lại trá bại nữa. Binh Tào rượt theo, binh Kinh-châu lại lui hai chục dặm.

Khi binh Tào đương theo, xảy nghe sau lưng có tiếng ó la và trống mõ vang dầy. Tào-Nhon vội vả truyền quân trở lại. Truyền chưa dứt lời, sau lưng xảy có Quang-Bình Liêu - Hóa kéo binh ào tới, binh Tào cả loạn.

Tào-Nhơn biết mình đã trúng kế rồi, mới rút bớt ra một đạo binh mà chạy qua thành Tương-dương. Đương chạy cách thành chừng vài dặm, thì thấy có Vân-Trường ngồi trên ngựa cầm đao mà đón đường. Tào-Nhơn mặt vỡ lòng kinh, không dám giao chiến, nhắm đường tẻ mà chạy. Vân-Trường không rượt theo. Giây phút có binh Hạ-hầu-Tồn đến, gặp Vân-Trường thì cả giận, xốc lại đánh với Vân-Trường. Đánh chừng một hiệp, bị Vân-Trường chém chết! Dịch-Nguơn thấy Hạ-hầu-Tồn chết rồi thì cũng thất kinh bỏ chạy, bị Vân-Trường rượt theo chém luôn; thừa thế nà tới, làm cho binh Tào té xuống sông Tương-giang mà chết hết phân nữa.

Tào-Nhơn phải lui lại mà cố thủ Phần-thành. Vân-Trường chiếm đặng Tương-dương, bèn thương quân và chiêu an bá tánh.

Lúc ấy có quan Tuy-quân-tư-mã là Vương-Phủ thưa rằng : « Tướng-quân lấy đặng Tương-dương mau lắm như vậy ; tuy là binh Tào vỡ mặt, song ngày nay Lữ-Mông đóng binh nơi Lục-khẩu, thường có lòng muốn lấy Kinh-châu. Nếu Tướng-quân mắc ở đây, va kéo binh qua thì tình làm sao ? » Vân-Trường nói : « Ừ, ta cũng lo điều ấy. Vậy người hãy đăm người đi theo mé sông, cách chừng hai chục dặm hoặc là ba chục dặm thì cắt một cái phong-hỏa-dài, mà mỗi dài thì phải tri năm chục quân ở giữ. Nếu thấy binh Đông-ngô qua sông ban đêm thì đốt lửa, ban ngày thì ung khói cho ta biết, đặng có đăm binh về mà đánh. » Vương-phủ nói : « Mê-Trước với Phó-sĩ-Nhơn giữ hai cái ải ấy, tôi e không tận lực, phải chọn một người mà tổng đốc Kinh-châu mới đặng. » Vân-Trường nói : « Ta đã khiến quan Trị-trung là Phan-Tuấn giữ-gìn, còn lo gì nữa ? » Vương-Phủ nói : « Phan-Tuấn có tánh hay ganh gổ và ham lợi, chẳng nên dùng đâu ; hãy khiến người coi việc lương-hương là Triệu-Lụy thế chức ấy. Triệu-Lụy thiệt thà mà ngay thẳng, như dụng người ấy chắc không hư việc. » Vân-Trường nói : « Ừ, ta vẫn biết tánh Phan-Tuấn, song đã khiến lở rồi, không lẽ canh cải. Vả lại Triệu-Lụy thì mắc giữ lương-hương ; việc ấy cũng là việc trọng ;

người hãy chớ nghi ; cứ lo cất phong-hỏa-dài cho xong mà thôi. » Vương-Phủ vâng lệnh, từ giả ra đi, mà mặt buồn dàu dàu.

Vân-Trường khiến Quang-Bình sắm sửa thuyền bè, đặng qua sông Tương-giang mà đánh Phàn-thành.

Nói về Tào-Nhơn, từ ngày bị mất hai tướng, thì phải lui lại mà cố thủ Phàn-thành, bèn nói với Mãng-Lũng rằng : « Tại tôi không nghe lời ông, cho nên mới thất Trưng-dương rồi. Bây giờ biết liệu làm sao ? » Mãng-Lũng nói : « Vân-Trường là tướng mạnh lại thêm túc tri đa mưu, chẳng nên khinh đánh, phải giữ cho chắc mà thôi. » Khi đương bàn luận cùng nhau, xảy có quân báo nói : « Vân-Trường đem binh qua sông, muốn lấy Phàn-thành. » Tào-Nhơn cả kinh. Lũng nói : « Ta cứ giữ cho chắc thì thôi. » Bộ-tướng là Lữ-Thường nói lớn tiếng rằng : « Tôi xin đem hai ngàn binh ra giữa sông Tương-giang mà cự với binh ấy. » Lũng nói : « Không nên đâu. » Lữ-Thường giận mà rằng : « Nói như lời mấy chủ quan văn cứ lo cố thủ, thì dẹp giặc làm sao đặng. Vậy chớ không thấy trong binh pháp có câu : *Giặc ra đến giữa sông thì ta nên đánh*. Nay Vân-Trường mới đem binh đến giữa dòng sông, nếu ta không đánh, để chờ cho nó kéo đến bên thành thì cự làm sao cho lại kia ? » Nhơn nghe theo, bèn cấp cho Lữ-Thường hai ngàn binh, đặng có ra Tương-giang mà cự.

Lữ-Thường lãnh binh ra đến mé sông, xảy thấy Vân-Trường đã qua khỏi sông. Thường vừa muốn đến cự, mà quân phía sau thấy bộ Vân-Trường oai phong lẫm lẫm thì thất kinh, kéo nhau chạy hết. Thường căng trở không nổi, lại thêm binh Vân-Trường ào tới đánh nhau, binh Tào cả thua, hao hết phân nửa, còn lại bao nhiêu đều chạy vào Phàn-thành. Tào-Nhơn thấy vậy sai sứ về Hứa-đô mà cáo cấp. Người sứ về ra mắt và dâng thư cho Tào-Tháo, thư nói : « Nay Vân-Trường lấy đặng Trưng-dương rồi, bây giờ đương vây Phàn-thành rất ngặt. Xin sai Đại-tướng đến mà tiếp ứng. » Tháo xem rồi, bèn chỉ một người trong Ban-bộ mà rằng : « Người giải vây Phàn-

thành dặng chảng? » (Người ấy là Vu-Cấm.) Vu-Cấm thưa : « Tôi xin cho tôi một tướng, dặng dùng làm Tiên-phuông. » Tháo nghe nói, bèn hỏi rằng : « Vậy chớ có ai chịu lãnh ấn Tiên-phuông mà đi trận này chảng? » Xảy nghe tiếng đáp rằng : « Tôi xin ra sức, đến đó bắt sống Quang-Công mà dưng dưới trướng cho. » Tháo nghe nói cả mừng.

Ấy là :

Chưa thấy Đông-ngô qua khuấy rối,

Trước xem Bắc-ngụy đã âu lo.

Chưa biết người ấy là ai, hãy xem hồi sau phân giải.

ĐỆ THẤT THẬP TỬ HỒI

Bàng-Đức khiêng hòm quyết tử chiến,

Quang-Công tháo nước ngập Tào-binh.

Nói về Tào-Tháo muốn khiến Vu-Cấm cầm binh qua cứu Phàn-thành, mới hỏi chư-tướng rằng : Có ai lãnh làm Tiên-phuông chảng? Có một người xin đi. Tào-Tháo xem ra là Bàng-Đức, thì cả mừng mà rằng : « Thuở nay Quang-Công oai vang hué-hạ, chưa gặp người xứng sức mà đối địch cùng va. Nay gặp lấy Bàng-lĩnh-danh đây thiệt là gặp người địch thủ rồi. » Bèn gia phong cho Vu-Cấm là Chinh-tây-tướng-quân. Bàng-Đức làm Chinh-tây-tiên-phuông, lãnh bảy đạo quân mà qua Phàn-thành. (Nguyên bảy đạo quân ấy thì đều là quân mạnh mẽ, lại có hai vị lãnh-binh là Đồng-Hoành và Đồng-Siêu.) Ngày ấy Đồng-Hoành Đồng-Siêu dẫn mấy người chức việc trong đạo quân ấy vào mà lạy Vu-Cấm. Đồng-Hoành mới thưa với Vu-Cấm rằng : « Nay Tướng-quân lãnh bảy đạo binh lớn mà đi giải vây Phàn-thành, sao Tướng-quân lại dùng Bàng-Đức làm Tiên-phuông? Ấy chẳng là hư việc rồi. » Cấm hỏi : « Cớ gì? » Hoành nói : « Nguyên Bàng-Đức là người thủ-hạ của Mã-Siêu, bắt dặt dĩ mới phải đầu Ngụy. Nay chúa củ của va còn ở bên Thục, làm quan Ngủ-hồ-thượng-tướng, mà lại anh ruột va là Bàng-Nhu cũng đương làm

quan bên Tây-thực nữa. Nay lại khiếⁿ va làm Tiên-phương, ấy khác chi là khoác dầu mà chữa lửa ; sao Tướng-quân không bằm lại với Ngụy-vương, dặng người sai tướng khác đi.» Cấm nghe nói lật dật vào phủ mà bằm với Tào-Tháo. Tháo nghĩ biết, lật dật khiến đòi Bàng-Đức đến mà bảo trả ấn tiên phương lại. Bàng-Đức cả kinh mà rằng : « Tôi đương muốn hết sức mà đền ơn cho đại-vương, sao đại-vương lại không dụng ? » Tháo nói : « Chẳng phải là ta nghi ngươi, nhưng mà chúa củ của ngươi là Mã-Siêu và anh ruột của ngươi là Bàng-Nhu, đều đương làm quan bên Tây-thực, dầu ta không nghi đi nữa, thì miệng chư-tướng cũng nói. » Bàng-Đức nghe nói liền cởi áo mào mà lay, vấp dầu xuống đất đến nỗi chảy máu đầy mặt mà thưa rằng : « Từ ngày tôi đầu đại-vương tại Hôn-trung, thường mang ơn nặng của đại-vương, tuy đến nỗi gan óc bời dưới đất cũng chưa đền ơn dặng, sao đại-vương còn nghi tôi mà làm chi ? Xưa kia khi tôi còn ở với anh tôi, chị dâu tôi ở sâu hiểm lắm, thì tôi đã lấy nư rượu mà giết đi : cho nên anh tôi thù tôi tới xương. Ấy là tình anh em đã dứt rồi. Còn chúa củ tôi thì hữu đồng vô mưu, cho đến nỗi thất cơ mà mất đất đi ; bây giờ cô thân đến làm tôi Lưu-Bị, cũng như tôi làm tôi đại-vương, thì hai đảng ai có chúa nấy, còn nghĩa gì đâu ? Nay tôi mang ơn trọng của đại-vương mà chưa trả dặng, lẽ đâu tôi lại sanh lòng chi khác hay sao ? Xin đại-vương hãy xét. » Tháo nghe hết, bèn đỡ Bàng-Đức dậy mà an ủi rằng : « Vẫn ta biết ngươi trung nghĩa, lời nói trước đó là muốn cho bằng lòng chư tướng mà thôi. Vậy ngươi hãy ráng sức mà lập công, ngươi không phụ ta thì ta cũng không phụ ngươi đâu. » Bàng-Đức bèn lay tạ về nhà khiến thợ đóng một cái hòm.

Ngày mai Bàng-Đức mời chúng bạn đến ăn tiệc, đơm hòm để giữa nhà ; chúng bạn thấy vậy đều thất kinh mà rằng : « Tướng-quân mới xuất binh sao lại dùng đồ bất tường này mà làm chi ? » Bàng-Đức nói : « Tôi mang ơn trọng của Ngụy-vương quyết liều thác mà đền. Nay tôi qua Phàn-thành mà quyết ăn thua với Quang-Công, như tôi giết va không dặng, ắt là bị va giết tôi. Cho nên tôi sắm cái hòm này trước, là tỏ

rằng không lẽ về không. » Chúng bạn nghe nói đều than thõ. Đức mới kêu vợ là Lý-thị và con là Bàng-Hội ra, rồi Đức nói với vợ rằng : « Nay ta làm tiên-phuông, thì nghĩa phải liêu minh nơi chốn chiến trường. Như ta thác rồi thì mi hãy chịu cực mà nuôi con ta cho khôn lớn, vì nó có tướng tốt, ngày sau có lý nó báo thù cho ta đặng. » Vợ con đều khóc ròng mà đưa đi. Đức khiến quân khiêng hòm ấy mà đi. Khi đi, Bàng-Đức bảo bộ-tướng rằng : « Nay ta quyết tử chiến với Quang-Công, như ta bị Quang-Công giết thì các người hãy để thấy ta trong hòm này. Còn như ta giết đặng Quang-Công thì ta cũng lấy thù-cấp va mà để trong hòm ấy, dặng dam về dưng cho Ngụy-vương. » Năm trăm bộ-tướng đều thưa rằng : « Tướng-quân trung dũng như vậy, chúng ta phải tận lực mà giúp ngài. » Bàng-Đức mới dam binh ra đi, có người dam lời ấy mà thuật lại với Tào-Tháo. Tháo cả mừng mà rằng : « Bàng-Đức trung dũng như vậy, ta còn lo chi nữa. » Giả-Hủ thưa : « Bàng-Đức ỷ sức mạnh mà muốn quyết chiến với Vân-Trường, tôi lấy làm lo lắng. » Tháo khen phải. Liền sai người truyền chỉ mà rằng Bàng-Đức rằng : « Quang-Công là người tri dũng song toàn, chớ nên khinh địch, hễ đáng đánh thì đánh, không đáng đánh thì phải thủ. » Bàng-Đức nghe lời chỉ ấy, bèn nói với các bộ-tướng rằng : « Đại-vương sao mà trọng Quang-Công lắm vậy ? Ta đi lần này thì ta sẽ làm cho hư thịnh giá ba mươi năm nay của Quang-Công. » Vu-Cấm nói : « Lời của Ngụy-vương không nên cãi đâu. » Bàng-Đức điệu võ dương oai, gióng chiêng đánh trống giục binh mà riết tờ Phàn-thành.

Nói về Quang-Công đương ngồi trong trường, xảy có quân thám-mã về báo : « Tào-Tháo sai Vu-Cấm làm đại tướng, Bàng-Đức làm tiên-phuông lãnh bảy đạo binh ròng mà đến đây ; mà Bàng-Đức lại khiêng theo một cái hòm, quyết tử chiến với Tướng-quân, lại nói nhiều điều xúc phạm đến Tướng-quân. Binh ấy đương đóng dinh cách thành này chừng hai chục dặm. » Quang-Công nghe báo cả giận mà rằng : « Những bậc anh hùng trong thiên-hạ, nghe danh ta thì đều hủ phục, thẳng Bàng-Đức này sao

lại dám khinh dể ta vậy kia ? Vậy thì Quang-Bình cứ đánh phá Phàn-thành, dể ta ra chém thẳng thất phu ấy. » Quang-Bình thưa : « Xin cha chờ đăm sức cả của hòn Thới-sơn mà tranh cao thấp với cục đá bia, hãy dể con đi thế, mà đánh với nó. » Quang-Công nói : « Thôi mi hãy đi thử coi, rồi thì ta đăm binh theo sau tiếp ứng. » Bình vâng lệnh, cầm đao lên ngựa ra đánh với Bàng-Đức. Hai bên bố trận rồi thì thấy bên Ngụy-dinh có một cây cờ đề bốn chữ lớn trắng : *An-nam Bàng-Đức*. Còn Bàng-Đức thì đứng trước trận mặc áo bào xanh, giáp trắng, cầm đao bằng gan ; có năm trăm quân theo hầu cận, lại có hai tên lính bộ, khiêng theo một cái quan-tài. Quang-Bình cả mắng rằng : « Bàng-Đức là thẳng phản chúa. » Đức hỏi bộ-tướng rằng : « Người nào đó vậy ? » Bộ-tướng thưa : « Ấy là con nuôi của Quang-Công, tên là Quang-Bình đó. » Đức kêu Quang-Bình mà rằng : « Mi là thẳng con nít, ta không nỡ giết mi ; vậy mi hãy về kêu cha mi ra đây mà đánh với ta. » Bình cả giận, giục ngựa hươi đao xốc lại mà đánh Bàng-Đức, Đức cũng cầm đao lại cự. Đánh chừng ba chục hiệp, chưa phân hơn thua, hai bên đều nghỉ. Có kẻ về báo với Quang-Công. Quang-Công cả giận, khiến Liêu-Hóa ở lại mà đánh phá Phàn-thành, còn bản thân ra cự với Bàng-Đức. Quang-Bình đón rước mà nói : « Con đánh với Bàng-Đức, chưa phân hơn thua. » Quang-Công bèn hươi đao giục ngựa, ra kêu Bàng-Đức mà rằng : « Có Vân-Trường đây này. Bàng-Đức sao còn chưa ra mà nạp mình ? » Bàng-Đức cỡi ngựa xốc ra mà rằng : « Ta vâng lệnh Ngụy-vương, đến đây mà lấy thú cấp người, nếu người không tin thì hãy xem cái hòm kia. Còn như người sợ thác thì dầu đi cho rồi. » Quang-Công cả giận nói : « Mi là đứa thất phu kia, mà có tài cang gì ; rất uồng cây thanh-long-đao của ta, đem chém mi như chém chuột. » Nói rồi bèn giục ngựa hươi đao xốc lại chém Bàng-Đức, Đức cũng múa đao lại cự. Đánh chừng một trăm hiệp, càng lâu thì hai đảng càng thêm sức mạnh, quân-sĩ hai bên đều xem sững sốt.

Các tướng Ngụy e Bàng-Đức có sơ sẩy, bèn gióng chiêng

mà thâu quân. Quang-Bình e cho cha mình lớn tuổi, thì cũng giống chiêng mà hồi binh.

Hai bên đều lui về, Bàng - Đức về trại nói với các bộ-tướng rằng : « Bây giờ tôi mới tin lời thiên-hạ gọi Quang-Công là anh hùng. » Nói vừa dứt lời thì thấy có Vu-Cấm đến. Cấm hỏi rằng : « Nghe Tướng-quân đánh với Quang-Công đã dư trăm hiệp, mà chưa thắng va nổi ; sao không lui binh mà tránh va ? » Đức nói : « Ngụy - vương khiến Tướng-quân làm đại - tướng, sao mà nhác lắm vậy ? Nội ngày mai tôi quyết liều thác một trận với Quang-Công, lẽ đâu lại lui binh kia ? » Vu-Cấm thấy vậy không dám ngăn trở, bèn từ giả mà về trại.

Nói về Quang-Công về trại nói với Quang - Bình rằng : « Đường đao của Bàng-Đức thuần thực lắm, thiệt là người địch-thủ của ta. » Bình thưa : « Lời tục có nói : *Bò con không sợ cạp*. Bàng - Đức bắt quá một tên tiêu - tốt bên Tây - lương mà thôi, dẫu cha giết nó đặng, cũng không danh gì, nếu có sơ sẩy, có phải là trái lời phú thác của bác hay chẳng ? » Quang - Công nói : « Nếu ta không giết người ấy, thì lòng giận của ta không nguôi, ý ta đã quyết, chớ nói nhiều lời. »

Ngày mai Quang-Công kéo binh tới, Bàng - Đức cũng đem binh ra cự. Hai bên bố trận rồi, hai tướng, không nói chi hết cứ việc đánh, đánh được năm chục hiệp, Bàng-Đức quất ngựa mà chạy, Quang - Công giục ngựa rượt theo. Quang-Bình e có sơ - sẩy cũng giục ngựa rượt tiếp theo, Quang - Công mắng lớn tiếng rằng : « Bàng-tặc, mi muốn dụng kế đả-đao, ta lại sợ mi hay sao ? » Khi ấy Bàng-Đức đi thế đả-đao, rồi rút cung tên mà bắn Quang-Công. Quang - Bình lệ mắt thấy Bàng - Đức vừa giương cung, thì la lớn tiếng rằng : « Bàng - tặc đừng buông tên lên. » Quang-Công nghe nói ngó lên xem, nghe một tiếng vục, thì tên đã tới mình, tránh né không kịp, tên trúng cánh tay bên tả. Quang-Bình giục ngựa chạy lại cứu cha đem về dinh. Bàng - Đức quày ngựa rượt theo, xãy nghe tiếng chiêng giống om - sòm bên dinh mình, không biết hậu quân có đều chi, phải quày ngựa trở lại. (Nguyên

khi ấy Vu-Cấm thấy Bàng-Đức bắn nhắm Quang-Công, e Bàng-Đức được công lớn, thì mất danh tiếng mình ; cho nên gióng chiêng mà thâu quân). Bàng - Đức trở lại hỏi : « Gióng chiêng vì có gì ? » Cấm nói : « Ngụy - vương có dặn : Quang-Công là người tri dũng gồm đủ. Nay tuy va bị tên, song e có kế chi chằng ? Cho nên tôi phải gióng chiêng mà thâu quân. » Bàng - Đức nói : « Nếu không có thâu quân, thì tôi đã giết đặng Quang - Công rồi. » Đức không rõ ý Vu-Cấm, cứ tiếc hoài.

Nói về Quang-Công về dinh, nhờ tên ấy ra dùng thuốc kim-sang mà thoa, may vì mũi tên ấy không sâu bao nhiêu, Quang-Công nghĩ giận Bàng - Đức lắm, thường nói với chư tướng rằng : « Ta quyết trả cho đặng cái thù mũi tên ấy. » Chư-tướng thưa : « Xin Tướng - quân hãy nghỉ ít ngày rồi sẽ đánh. »

Ngày mai quân vào báo nói : « Bàng-Đức đem binh đến khêu chiến. » Quang-Công nghe báo muốn ra đánh. Chư-tướng xin đừng đi. Bàng - Đức khiến quân mắng nhiếc. Quang - Bình cố thủ, lại không cho quân vào báo với Quang-Công. Bàng-Đức khêu chiến luôn tới mười ngày, mà không thấy ai ra đánh, mới thương nghị với Vu-Cấm rằng : « Bây giờ đây Quang-công bị tên, chắc là va cự không nổi ; nếu ta nhưn lúc này, kéo rốc hết bảy đạo binh xốc vào trại va, thì ắt giải vây Phàn-thành đặng. » Vu-Cấm nghe nói thì e Bàng-Đức làm thành công, cứ đổ thừa lời chỉ của Ngụy-vương mà không chịu phát binh. Bàng-Đức thường muốn khởi binh, mà Vu-Cấm cứ không cho hoài. Đức mới dời binh qua trước núi cách Phàn-thành bảy mươi dặm mà đóng binh. Cấm chặn giữa đường mà đóng trại, khiến Bàng-Đức đóng binh nơi phía sau. ấy là có ý muốn không cho Bàng-Đức thành công.

Nói về Quang-Bình thấy tay Quang-Công đã lành, thì cả mừng. Xảy nghe Vu-Cấm dời binh qua phía bắc Phàn-thành mà đóng trại ; thì không rõ mưu gì ; bèn vào báo với Quang-Công. Quang-Công mới lên ngựa, đem theo vài tên quân. đi đến chỗ gò cao mà xem, thì thấy trên Phàn-thành binh không thứ lớp, quân sĩ lộn xộn, còn phía

Bắc của thành ấy, cách chừng mười dặm, nơi hang núi có binh đóng tại đó. Lại thấy dưới sông Tương-giang nước chảy mạnh lắm. Xem rồi mới khiến kêu quân Hường-đạo mà hỏi rằng : « Chỗ hang núi nơi phía bắc Phàn-thành, cách chừng mười dặm ; tên là chỗ gì ? » Hường-đạo thưa : « Ấy là Khoái-khẩu-xuyên đó. Tục kêu là sông Miệng-đáy. » Quang-Công nghe nói cả mừng mà rằng : « Chắc là Vu-Cấm sẽ bị ta bắt. » Hường-đạo hỏi : « Sao Tướng-quân lại biết ? » Quang-Công nói : « Vu nhập khoái khẩu, nghĩa là : cá vào Miệng-đáy mà sống sao choặng lâu ? » Hường-đạo còn chưa tin. Quang-Công trở về trại.

Lúc ấy nhằm tháng tám trời mưa lớn luôn đến hai ngày. Quang-Công sai người sắm sửa thuyền bè, Quang-Bình thấy vậy vào hỏi rằng : « Đành giặc trên đất bằng, sao lại sắm thuyền bè mà làm chi ? » Quang Công nói : « Ấy mi còn chưa biết. Bảy đạo binh của Vu-Cấm không đóng nơi chỗ rộng rãi, lại đóng nơi mé sông Miệng-đáy là chỗ hiểm nguy. Bây giờ đương lúc mưa dầm, ắt là nước dưới sông Tương-giang phải tràn lên. Ta đã sai người ngăn đắp hết các rạch ; chờ đến khi nước mạnh thì ta sẵn sàng thuyền bè, bắt từ trên dòng thả xuống, lại tháo nước cho tràn vô Phàn-thành, thì cả mấy đạo binh đều chết chìm hết. » Bình rất phục.

Nói về bảy đạo binh bên Ngụy, đóng trại nơi mé sông Miệng-đáy, quan Đốc-tướng là Thành-Hà thấy mưa lớn luôn mấy ngày, thì lật đật vào ra mắt Vu-Cấm mà rằng : « Nay binh ta đóng nơi mé sông Miệng-đáy, địa thế rất thấp, tuy có hòn Thôn-sơn cách dinh xa xa. Nay trời mưa mấy ngày rày, quân-sĩ cực khổ. lại mới nghe người báo nói : Binh Kinh-châu đã dời lên gò cao ; lại có sắm thuyền bè. Nếu nước với sông Tương-giang tràn lên, thì binh ta ắt là không còn, xin Tướng-quân liệu trước. » Vu-Cấm nạt rằng : « Thằng thất-phu làm cho binh ta sanh nghi, nếu còn nói nữa, thì ta chém đầu. » Thành-Hà hồ thẹn lui ra. Lại tới ra mắt Bàng-Đức mà tỏ việc ấy. Đức nói : « Nói như ông vậy rất phải, nếu Vu-tướng-quân không chịu dời binh, thì nội ngày mai ta cũng dời chỗ khác. »

Đêm ấy mưa dông lớn lắm. Bàng-Đức đương n...
trưởng, xãy nghe có tiếng ngựa hí người la, trông
vang dầy, Đức cả kinh, lật dật ra xem, thì thấy
nước ào tới, bảy đạo binh đều võ chạy, có nhiều
không kịp mà phải chết, trong giây phút mà nước
lên hơn một trượng, Vu-Cấm, Bàng - Đức và Chu
đều lên trên hòn Thổ-sơn mà đứng. Chờ đến trời
Quang-Công và chư-tướng phất cờ gióng trống chèo
mà đến Vu-Cấm ngó bốn phía đều không ngó
quân gia thì còn có năm sáu mươi người mà th
tinh bề trốn không khỏi ; bèn xin đầu. Quang
khiến cỡi hết y phục và bắt bỏ trong thuyền, r
lại bắt Bàng - Đức. Lúc ấy Bàng - Đức, Đồng -
Đồng - Siêu, Thành - Hà và năm trăm bộ - tốt, đ
trên bờ đê mà không y giáp chi hết ; thấy
Quang-Công đến, các tướng đều cả kinh, mà B
không sợ chút nào, xốc lại mà cự. Quân-sĩ đều b
trăm binh Ngụy chết hết phần nữa. Đồng-Hoành,
Siêu liệu thế đã cùng đường, bèn thưa với B
rằng : « Quân-sĩ chết hết phần nữa, lại bốn phía
ngó chạy, xin ngài hãy chịu đầu.» Bàng-Đức nổi g
rằng : « Ta mang ơn hậu của Ngụy-vương nhiều l
đầu lại chịu đầu ai ? » Nói rồi liền chèo đầu hai
ấy mà la lớn lên rằng : « Nếu ai còn nói chuyện đ
thì sẽ bị như hai người này.» Các tướng thấy vậy r
cự địch, từ hồi tảng sáng cho đến đứng bóng. Quang
truyền quân loạn xạ, tên như mưa bắc. Bàng-Đức
quân-sĩ đều dùng đồ binh khí vẫn mà cự. Đức n
mà nói với Thành-Hà rằng : « Ta nghe người đồng-
không sợ thác mà cầu khỏi, người tráng-sĩ không
chịu lòn mà cầu sống, ngày nay là ngày ta chịu chết
người cũng phải hết sức mà tử chiến.» Thành-Hà
lệnh, xốc tới mà cự ; bị Quang-Công bắn một mũi
liền rớt xuống nước, quân-sĩ đều đầu. Còn có một
Bàng-Đức, ráng sức chống trả, vừa gặp vài mươi tên
bên Kinh-châu, chèo thuyền nhỏ lại gần mé bờ. B
Đức hươi đao nhảy qua chiếc thuyền nhỏ ấy mà c
chết hơn mười người, còn lại mấy người đều nhảy xu
nước. Bàng-Đức một tay cầm đại-đao, một tay cầm d

kích ; vừa muốn chống thuyền mà chạy qua Phàn-thành. Xảy thấy trên dòng nước có một đại-tướng chống bè lớn đến mà nhân chìm chiếc thuyền nhỏ ấy. Bàng-Đức phải rớt xuống nước, thì tướng ấy nhảy theo bắt sống Bàng-Đức mà đem lên. (Tướng ấy là Châu-Thương, Thương vẫn có tài lợi hại, lại ở Kinh-châu mấy năm nay càng thêm thuần thực, cho nên bây giờ bắt dạng Bàng-Đức.) Nội bảy đạo binh của Vu-Cấm đều bị chết chìm, còn những kẻ lợi hại, thì cũng liệu bề không ngổ đi đều phải đầu. Người sau có làm thơ mà khen rằng :

*Nửa đêm nghe tiếng trống vang dầy,
Mặt đất Tương, Phàn nước dầy dầy.
Thần toán Quang-Công ai sánh kịp,
Ngàn năm danh tiếng hãy còn đây.*

Quang-Công về đến chỗ gò cao là nơi binh Kinh-Châu đã đóng trại thì thăng tướng mà truyền cho quân dặc Vu-Cấm đến, Cấm quì lạy nơi đất mà xin tha. Quang-Công nói : « Sao mi dám cự với ta ? » Vu-Cấm nói : « Ấy là tại lệnh Ngụy-vương tôi, tôi đâu dám cãi, xin ngài xét lại mà thương tôi. » Quang-Công nghe nói thì vuốt râu mà rằng : « Ta giết mi thì cũng như giết chó heo, giết thì lại như gươm mà thôi. » Nói rồi bèn sai người giải Vu-Cấm đến Kinh-châu giam vào ngục, mà chờ trở về rồi sẽ hay. Quân-sĩ vâng lệnh ra đi.

Quang-Công lại khiến dẫn Bàng-Đức đến, Bàng-Đức đến thì đứng trợn mắt mà ngó Quang-Công chớ không chịu quì. Quang-Công nói : « Anh của người đương ở Hớn-trung ; chúa người cũng đương làm thượng-tướng bên này, sao người chưa chịu đầu. » Bàng-Đức cứ mắng hoài không chịu nín. Quang-Công giận, truyền quân đem chém. Khi chém thì Bàng-Đức ngay cổ mà chịu chết. Quang-Công thấy vậy cảm thương, khiến người chôn cất tử tế. Rồi Quang-Công, như dịp có nước ngập, bèn nhảy lên thuyền cùng chư-tướng đều đi lấy Phàn-thành.

Nói về Phàn-thành, bốn phía đều ngập lại lạng, nước lên gần tràn vào thành, quân - sĩ dân giả

đều lo gánh đất mà ngăn đắp. Chư-tướng đều kinh kéo đến mà thua với Tào-Nhơn. Nhơn nói : « Chuyện nghèo ngặt ngày nay thì không thể chi mà cứu nổi, vậy ta nhơn lúc binh Kinh-châu chưa tới, ta lên thuyền mà trốn, như vậy thì Phàn-thành tuy mất, mà tánh mạng chúng ta hãy còn. » Mãng-Lũng can rằng : « Không nên, nước khi không mà trăng tới, thì không lẻ ở lâu đặng, nội trong mười ngày thì phải hạ. Nay Quang-Công tuy chưa đến mà công thành, song đã sai tướng khác ở nơi Hiệp-hạ ; còn chưa dám tấn binh. Ấy là va sợ chúng ta bợc phía hậu cho nên còn chưa tới, nếu bây giờ ta bỏ Phàn-thành mà chạy, thì từ phía nam sông Huỳnh-hà còn gì đâu ? Xin Tướng-quân cố thủ thành này mà làm tấm vách che cho nhà nước. » Tào-Nhơn nghe nói liền đứng dậy vòng tay mà tạ ơn rằng : « Nếu không có lời ngài, thì tôi đã làm việc lớn rồi. » Nói rồi bèn cỡi ngựa kim, lên bờ thành, nhóm chư-tướng mà thề rằng : « Chúng ta vâng lệnh Ngụy-vương, khiến gìn giữ thành này. Nếu ai mà nói đến chuyện bỏ thành thì ta chém. » Chư-tướng đều nói : « Chúng tôi xin liều thác mà cố thủ. » Nhơn cả mừng, bèn đặt hai trăm quân cung-nỏ-thủ trên thành mà giữ ngày đêm, không dám trể nải. Còn dân trong thành bất kỳ già trẻ bé lớn, đều gánh đất be bờ thành. Làm như vậy mười ngày, nước cũng hạ xuống lần lần.

Nói về Quang-Công, từ ngày bắt Vu-Cấm, chém Bàng-Đức, thì oai-chấn thiên-hạ, ai ai đều kinh. Lúc ấy có con người là Quang-Hưng đến trại mà tĩnh thân, Quang-Công bèn sai Quang-Hưng đem cuốn sổ công-lao qua Thành-đô, ra mắt Hôn-trung-vương mà xin cho các quan thăng chức. Hưng vâng lệnh cha, bèn từ giã ra đi.

Nói về Quang-Công, để binh lại nửa phần đến giữ Hiệp-hạ, còn nửa phần thì bôn thân dẫn đi đến Phàn-thành mà công phá. Lúc ấy Quang-Công đến Bắc-môn ngồi trên ngựa, cầm roi chỉ trên thành mà hỏi rằng : « Chúng bây sao chưa đầu đi, còn chờ chừng nào ? » Khi đương hỏi thì Tào-Nhơn ở trên địch-lầu, thấy Quang-Công mặc trong một cái giáp yêm-tâm, ngoài một cái áo lục-bào,

bèn ngoắt quân cung-nỏ-thủ mà khiến bắn. Quang-Công thấy bắn liền quạy ngựa mà trở về. Xấy đâu một mũi tên nhắm cánh tay bên hữu. Quang-Công liền té xuống ngựa.

Ấy là :

Dưới nước bầy quân đều vỡ mặt,

Trên thành một ná xấy mang tai.

Muốn biết tánh mạng Quang-Công ra thế nào hãy xem hồi sau phân giải.

ĐỆ THẤT THẬP NGŨ HỒI

Quang-vân-Trường, cạo xương trị đốt,

Lữ-tử-Minh, áo trắng qua sông.

Nói về Tào-Nhơn khi thấy Quang-Công té xuống thì kéo binh mà xông ra ; Quang-Bình dẹp lui lại mà cứu Quang-Công về trại. Về đến nơi, liền nhổ mũi tên ấy ra, mà tên có thuốc độc thấm tới trong xương, cho nên cánh tay ấy sưng và bầm, cựa quạy không nổi. Quang-Bình sợ, mới thương nghị với chư-tướng rằng : « Nay cha tôi đau tay như vậy, đánh làm sao dặng. Chi cho bằng trở về Kinh-châu mà điều trị. » Chư-tướng nghe nói đều vào ra mắt Quang-Công. Quang-Công hỏi : « Các người vào đây có chuyện chi ? » Chư-tướng thưa rằng : « Vì chúng tôi thấy Quân-hầu đau tay, e khi ra trận không dặng ; cho nên đều vào xin Quân-hầu rút binh về Kinh-châu mà điều trị. » Quang-Công nổi giận mà rằng : « Ta đã có kế lấy dặng Phan-thành trước mắt đây, rồi thì ta kéo binh tuốt qua Hứa-dô mà trừ thẳng Tào-Tháo dặng phò an nghiệp Hớn đi cho rồi, lẽ đâu lại vì chút ghẻ như vậy, mà bỏ hư việc lớn. Sao các người dám bày đều mà làm cho quân-sĩ trễ nải ? » Chư-tướng làm thinh mà lui ra. Từ ấy phải sai người hỏi dò các nơi dặng có tìm thầy danh y mà điều trị.

Ngày kia có một người đi bằng một chiếc thuyền nhỏ ở bên Giang-đông, qua đến trại mà xin ra mắt. Quân - nhơn dắt vào ra mắt Quang-Bình. Bình thấy người ấy mặc áo rộng, bịch khăn đen, tay xách đũa xanh, xưng mình là Huê-Đà, tự Nguơn - Hóa, người đất Bái, nay nghe Quân-hầu là đứng anh hùng trong thiên-hạ và mới bị tên thuốc, cho nên phải đến mà điều trị. Bình hỏi : « Thầy có phải là người năm trước trị bệnh cho Châu-Thời ở bên Giang-đông chăng ? » Huê-Đà nói : « Phải. » Bình cả mừng, mới dắt Huê-Đà vào ra mắt Quang-Công. Lúc ấy thì cánh tay Quang-Công đau nhức lắm, song e quân-sĩ ngả lòng ; nên phải đánh cờ với Mả - Lương mà giải khuây. Khi đương đánh thì nghe nói thầy thuốc đến, bèn khiến vờ vào, trà nước xong rồi, Huê-Đà xin đưa cánh tay bị tên mà xem, Quang-Công cởi áo cho Huê-Đà xem. Đà xem rồi nói : « Ấy là tên ná, mà cã tằm ô-đầu, lại đã thấm độc vào xương rồi. Nếu không trị cho kịp thì tay này mang tật, không còn làm chi đặng nữa. » Quang - Công nói : « Bây giờ dù g thuốc chi mà trị ? » Đà nói : « Tôi có phép trị, song e ngại sợ đau. » Quang-Công nói : « Ta là người tưởng sự thác như di về, nào biết sợ đau gì đâu. » Đà nói : « Phải dùng một cây cột lớn nơi chỗ kín đáo. Rồi đóng một cái khoen lớn ở trên, đặng cho ngài để tay vào khoen ấy, mà buộc cho chắc, lại lấy mền mà che mặt ngài lại, đừng cho thấy, đặng cho tôi dùng dao nhọn, mà xẻ chỗ thịt ấy cho đến xương, đặng mà cạo hết thuốc độc trong xương mà thoa thuốc vào, rồi dó may lại, thì nó mới chịu lành. Phép làm như vậy, cho nên e ngại sợ đau. » Quang - Công cười mà rằng : « Chuyện dễ như vậy, mà dựng cột đóng khoen làm chi ? Nói rồi khiến dọn tiệc mà thết đãi Huê-Đà.

Quang - Công uống hết vài chén rượu, rồi cũng ngồi đánh cờ với Mả - Lương mà ngay tay ra cho Huê - Đà mổ. Đà khiến quân bưng một cái chậu lớn mà hứng máu, còn mình thì cầm cái dao nhọn mà nói rằng : « Hễ tôi ra tay, xin ngài đừng sợ. » Quang-Công nói : « Không cang chi, ta có phải như mấy kẻ tục tử kia hay sợ đau ấy đâu ? » Đà mới kê dao mà xẻ chỗ thịt ấy ra cho tới xương, thấy chỗ xương ấy đã xanh. Đà cầm dao

mà cao chỗ xương ấy, nghe tiếng kêu sột-sột, chur-tương thấy vậy đều thất sắc, che mắt không dám ngó; còn Quang-Công thì ngồi đánh cờ, ăn thịt, uống rượu, nói cười như thường, dường như không biết đau đớn chi hết. Trong giây phút máu ra đầy chậu. Đà cao hết độc trong xương ấy, dùng thuốc mà thoa vào, rồi lấy chỉ mà may lại. May rồi Quang-Công đứng dậy mà cười lớn rằng: « Bây giờ co duỗi như thường, không đau đớn chi hết. Thầy thiệt là Thần-y.» Đà nói: « Tôi làm thuốc một đời, chưa thấy ai như vậy, ngài thiệt là thiên thần.» Người sau có làm bài thơ khen rằng:

*Trị bịnh phải phân nội ngoại khoa,
Rối truyền nghề ấy ít thay là,
Thần oai Quang-tướng ai bì kịp,
Điều thủ thể gian chửn một Đà.*

Quang-Công đã lành bịnh rồi, khiến dọn tiệc mà thết đãi Huê-Đà. Đà nói: « Tuy là tay ngài đã lành rồi, song le cũng phải giữ gìn cho lắm, đừng có giận hờn chi, để cho qua một trăm ngày thì mới lành trọn.» Quang-Công đem một trăm lượng vàng mà đền ơn. Đà nói: « Tôi nghe danh tiếng ngài, cho nên đến đây mà điều trị; không trông gì là chuyện đền ơn.» Đà cứ nắn-nắn từ chối không chịu lãnh, lại để thuốc dán lại đặng mà dán chỗ ấy, rồi thì từ giã ra đi.

Nói về Quang-Công từ ngày bắt Vu-Cấm chém Bàng-Đức rồi thì oai danh cả dấy, Huê-hạ đều kinh, quân thám thính về Hứa-đô mà báo với Tào-Tháo. Tháo cả kinh, nhóm các tướng mà thương nghị rằng: « Ta vẫn biết Vân-Trường là người trí dũng hơn hết, lại giữ cõi Kinh, Tương, thì như hùm thêm vậy, nay đã bắt Vu-Cấm, chém Bàng-Đức thì binh ta đã vỡ mặt rồi, nếu va kéo binh riết tới Hứa-đô thì tính làm sao? Bây giờ ý ta muốn dời đô mà tránh va.» Tư-mã-Ý can rằng: « Không nên, vả Vu-Cấm bị thua là tại nước ngập, chớ không phải là tại đánh, mà cũng chưa tổn hại chi đến nhà nước. Nay Lư-Bị với Tôn-Quyền đã nghịch nhau và Vân-Trường thắng trận thì ắt là Tôn-Quyền không ưa, xin đại-vương hãy

sai sứ qua Đông-ngô mà tỏ bày chuyện lợi hại với Tôn-Quyền, khiến va cất binh thăm qua Kinh-châu mà chặn ngõ hậu của Vân-Trường và hứa với va rằng : *Như việc xong rồi thì cắt Giang-nam mà phong vương cho va.* Làm như vậy thì Phàn-thành tự nhiên giải vây dặng.» Chủ-bộ là Trương-Tể thưa rằng : «Lời Trọng-Đạt nói rất phải, xin đại-vương sai sứ qua Đông-ngô, chẳng nên dời dờ.» Tháo nghe lời ấy, không tính dời dờ nữa. Lại than với chư-tướng rằng : «Vu-Cấm theo ta đã ba chục năm, ai dè đâu lâm nguy lại không bằng Bàng-Đức ! Nay ta nhứt diện thì sai sứ qua Đông-ngô, nhứt diện thì sai đại-tướng khác qua cự với Vân-Trường.» Tháo nói vừa dứt lời thì có một tướng ra mà thưa rằng : «Tôi xin đi cho.» Tháo xem ra thì là Từ-Quảng. Tháo cả mừng mà rằng : «Nay ta phát năm vạn binh ròng cho Từ-Quảng làm đại-tướng. Lữ-Kiến làm phó-tướng, nội ngày nay phải khởi binh đến Dương-lãng mà đóng trại, chờ phía Đông-nam có binh ứng, rồi sẽ tấn binh.

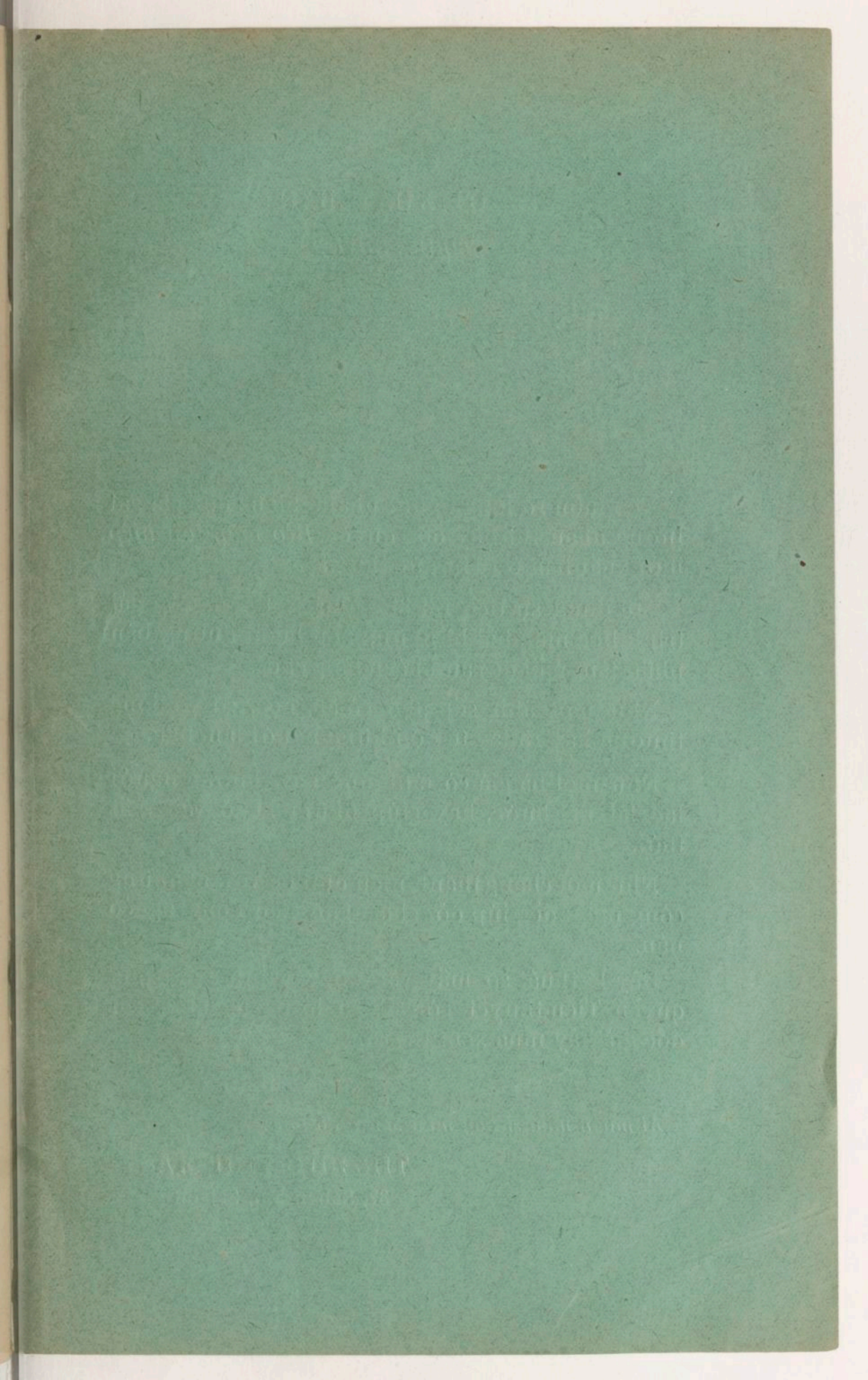
*Muốn biết sau ra thế nào
xin xem cuốn thư mười chín thì rõ.*

Muốn in đồ mau mà lại giá rẻ, không đâu bằng nhà in
Tin-Đức Thư-Xã.

Muốn mua sách Bắc, sách Nam, không đâu đủ thứ bằng
tiệm sách *Tin-Đức Thư-Xã.*

Muốn mua sách học, đồ văn phòng dặng giá rẻ hơn mọi
nơi không đâu bằng tiệm *Tin-Đức Thư-Xã.*

Muốn mua sỉ sách quốc-văn chỉ nên lại *Tin-Đức Thư-Xã*
(37, Sabourain — Ngang Chợ-mới Saigon) vì tiệm
này đã xuất bản trên ba trăm muôn cuốn sách.



:: MỜI XUẤT BẢN ::

· TIÊU-THUYẾT ·

BÈO MÂY TAN HIỆP

Ai muốn rõ lòng người nham hiểm, dối giả gạt lường nhau thì hãy đọc quyển *Bèo mây tan hiệp* mời xuất bản ở (Tin đức thư xã).

Nội dung sự tích rất hay như một nàng con gái trinh liệt mà phải bị những bọn buôn hương bán phấn làm mối để câu khách làng chơi.

Như một anh sốp phơ có ăn học, có võ dũng thường hay ra tay tế-độ những người làm nạn.

Như một bà già có tánh đức hay thương người lạc lải nét bước, hay giúp những kẻ lỡ vận thất thời.

Như một chàng thanh niên du học về làm những công nghệ để giúp đỡ cho người lao động nghèo nàn.

Đây là thuật sơ mấy vai tuồng chánh chớ trong quyển *Tiêu-thuyết* còn nhiều lớp lang lắm, xin đọc giả hãy mua xem thì rõ.

PHẠM-MINH-KIÊN.

Ai muốn mua sỉ hay mua lẻ xin do nơi :

TÍN-ĐỨC THƯ XÃ

37, Sabourain, Saigon